

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh/tủ đông kết hợp



Điều cần thiết là phải đọc hướng dẫn vận hành và lắp ráp trước khi thiết lập, cài đặt và đưa vào vận hành. Bằng cách này, bạn sẽ bảo vệ được bản thân và tránh làm hỏng sản phẩm.

Nội dung

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn.....	5	
Giúp bảo vệ môi trường.....	14	
Cài đặt.....	15	
Vị trí lắp đặt.....	15	
Lớp khí hậu.....	15	
Yêu cầu thông gió		16
Lắp đặt nhiều tủ		16
Thay đổi bản lề cửa.....	16	
Lắp đặt miếng đệm tường được cung cấp.....	16	
Lắp đặt tủ.....	17	
Cân chỉnh tủ.....	17	
Lắp đặt tủ giữa các tủ bếp.....	18	
Kích thước.....		20
Kết nối điện.....		22
Tiết kiệm năng lượng	23	
Mô tả tủ	24	
Tổng quan.....		24
Bảng điều khiển với màn hình hiển thị bắt đầu.....	26	
Chế độ cài đặt	26	
Chọn chức năng mong muốn trong chế độ cài đặt	28	
Thay đổi thiết kế nội thất		29
Kệ cửa di động và kệ đựng chai lọ.....	29	
Gắn giá đựng trứng.....	29	
Di chuyển hoặc tháo bỏ giá đỡ chai.....	29	
Di chuyển kệ hàng	29	
Vị trí khay nướng	29	
Di chuyển bộ lọc carbon 30.....		
Phụ kiện đi kèm.....	30	
Phụ kiện tùy chọn.....	30	
Bật và tắt tủ	32	
Trước khi sử dụng lần đầu tiên		32
Kết nối tủ.....	32	
Bật đầu tủ.....	32	
Tắt tủ	32	
Tắt riêng phần tủ lạnh.....	32	
Nếu tủ không được sử dụng trong thời gian dài.....	33	
Nhiệt độ chính xác	34	
Hiển thị nhiệt độ.....	34	
Cài đặt nhiệt độ trong ngăn lạnh và ngăn đông.....	34	
Các giá trị cài đặt có thể.....	34	

Sử dụng công nghệ làm lạnh nhanh, đông lạnh nhanh và DynaCool	35
Thực hiện các thiết lập bổ sung.....	37
Giải thích về các thiết lập riêng lẻ	37
Chế độ tiết kiệm	37
Chế độ nghỉ	37
Kích hoạt chức năng khóa /	38
Chế độ ngày Sa-bát	38
Thông tin về chế độ ngày Sa-bát	39
Thay đổi thời gian kích hoạt báo động cửa	39
Thay đổi âm lượng cảnh báo và tín hiệu âm thanh /	39
Thay đổi độ sáng màn hình	40
Tắt chế độ demo	40
Thông tin	40
Đèn báo thay bộ lọc than hoạt tính	40
Chế độ vệ sinh	41
Bảo động nhiệt độ và cửa	42
Bảo quản thực phẩm trong ngăn tủ lạnh.....	44
Các vùng làm mát khác nhau.....	44
Không thích hợp để làm lạnh	45
Hướng dẫn mua thực phẩm.....	45
Bảo quản thực phẩm đúng cách 45.....	45
Bảo quản thực phẩm trong ngăn DailyFresh.....	46
Ngăn DailyFresh	46
Đông lạnh và bảo quản thực phẩm.....	48
Điều gì xảy ra khi bạn đông lạnh thực phẩm tươi?	48
Lượng đóng băng tối đa	48
Bảo quản thực phẩm đông lạnh sẵn sàng để ăn.....	48
Tự đông lạnh thực phẩm tươi sống.....	48
Thời gian bảo quản thực phẩm đông lạnh.....	49
Đồ uống giải nhiệt nhanh.....	50
Sử dụng phụ kiện.....	50
Làm đá viên.....	50
Rã đông	51
Vệ sinh và chăm sóc.....	52
Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa.....	52
Chuẩn bị tủ để vệ sinh.....	52
Vệ sinh bên trong vệ sinh phụ	53
kiện bằng tay hoặc trong máy rửa chén.....	53
Tháo và lắp để vệ sinh	53

Nội dung

Lắp ngăn kéo và kệ kính vào ngăn đông	54
Vệ sinh mặt trước và mặt bên của tủ.....	55
Vệ sinh gioăng cửa	55
Vệ sinh các lỗ thông gió	56
Sau khi vệ sinh	56
Cách tự xử lý những lỗi nhỏ.....	57
Nguyên nhân gây ra tiếng ồn.....	66
Dịch vụ mặt ong	68
Nhận trợ giúp trong trường hợp có bất kỳ vấn đề nào.....	68
Cơ sở dữ liệu EPREL.....	68
Bảo hành Miele	68

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Tủ này đáp ứng các yêu cầu an toàn hiện hành. Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể gây thương tích cho người và thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp ráp trước khi bắt đầu sử dụng tủ. Điều này quan trọng vì nó chứa thông tin về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo trì. Bằng cách này, bạn tránh được thương tích cá nhân và hư hỏng cho tủ.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele chỉ ra rằng điều quan trọng là phải đọc tất cả thông tin có sẵn về cách lắp đặt thiết bị cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại phát sinh do không tuân theo các hướng dẫn này.

Lưu lại hướng dẫn vận hành và lắp ráp và bàn giao lại nếu thiết bị thay đổi chủ sở hữu.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Khu vực ứng dụng

Tủ được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình riêng và trong môi trường giống như hộ gia đình, ví dụ

- trong các cửa hàng, văn phòng và môi trường làm việc tương tự
 - trong các đặc tính nông nghiệp
 - bởi khách hàng ở khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các loại hình khác môi trường gia đình.
- Không dùng cho mục đích sử dụng ngoài trời.

Thiết bị này chỉ được sử dụng trong gia đình để làm mát và bảo quản thực phẩm, bảo quản thực phẩm đông lạnh, đông lạnh thực phẩm tươi sống và làm đá.

Bất kỳ mục đích sử dụng nào khác đều bị cấm.

Tủ không được dùng để lưu trữ và làm mát thuốc, huyết tương, chế phẩm xét nghiệm hoặc các chất hoặc sản phẩm tương tự theo Chỉ thị về thiết bị y tế. Sử dụng tủ không đúng cách có thể gây hư hỏng cho thực phẩm được lưu trữ hoặc phá hủy nó hoàn toàn. Tủ này cũng không được thiết kế để sử dụng ở những khu vực có nguy cơ nổ.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng trái phép gây ra. hoặc sử dụng không đúng cách.

Những người (bao gồm cả trẻ em) do khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần của họ, hoặc do thiếu kinh nghiệm hoặc sự thiếu hiểu biết, không có khả năng sử dụng tủ một cách an toàn, phải được giám sát trong quá trình sử dụng. Những người này chỉ có thể sử dụng tủ mà không cần giám sát nếu họ có đã được hướng dẫn cách sử dụng và đã hiểu những gì có thể xảy ra

hướng lên.

Nếu có trẻ em trong nhà

Trẻ em dưới tám tuổi không nên lại gần tủ. Họ chỉ được sử dụng khi có sự giám sát.

Trẻ em từ tám tuổi trở lên chỉ được sử dụng tủ mà không cần người giám sát. miễn là họ biết cách sử dụng nó một cách an toàn. Trẻ em phải có khả năng nhìn thấy và hiểu được những rủi ro khi sử dụng không đúng cách.

Trẻ em không được vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị mà không có sự giám sát.

Hãy để mắt đến trẻ em ở gần thiết bị. Cho phép không có trẻ em nào chơi với nó.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Nguy cơ ngạt thở! Khi chơi, trẻ em có thể quấn mình trong vật liệu đóng gói (như màng bọc thực phẩm) hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và chết ngạt. Do đó, hãy để trẻ em tránh xa các vật liệu đóng gói.

An toàn kỹ thuật

Đã kiểm tra độ kín của mạch làm lạnh. Tủ này đáp ứng các yêu cầu an toàn hiện hành và hướng dẫn của EU.



Cảnh báo: Nguy cơ cháy nổ/vật liệu dễ cháy. Biểu tượng này nằm trên máy nén và thông báo cho bạn biết có vật liệu dễ cháy trong không khí. Không gỡ bỏ nhãn dán này.

Chất làm lạnh trong tủ (thông tin trên nhãn sản phẩm) thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy.

Việc sử dụng chất làm lạnh thân thiện với môi trường này một phần cũng có nghĩa là tiếng ồn khi vận hành sẽ tăng lên. Ngoài tiếng ồn khi máy nén hoạt động, còn có thể nghe thấy tiếng ồn khi chất làm lạnh chảy qua mạch làm lạnh. Thật không may, những ảnh hưởng này không thể tránh khỏi nhưng lại không ảnh hưởng đến hiệu quả của nội các. Đảm bảo không có bộ phận nào của mạch làm lạnh bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển và lắp ráp/cài đặt tủ. Chất làm lạnh phun ra có thể gây tổn thương mắt và chất làm lạnh thoát ra có thể gây cháy.

Trong trường hợp tủ lạnh bị

hư hỏng: - Tránh xa ngọn lửa và các vật dễ cháy.

- Tắt nguồn điện của tủ.

- Thông gió cho căn phòng nơi đặt tủ lạnh trong vài phút.

- Liên hệ dịch vụ của Miele.

Tủ có càng nhiều chất làm lạnh thì diện tích phòng đặt tủ phải càng lớn. Nếu tủ bị rò rỉ, hỗn hợp khí và không khí dễ cháy có thể hình thành. Cứ 8 g chất làm lạnh thì diện tích phòng phải ít nhất là 1 m³. Lượng chất làm lạnh được ghi trên tấm nhãn ở bên trong tủ. Thông tin kết nối (cầu chì, tần số và điện áp) trên biển loại phải hoàn toàn tương ứng với thông tin của nguồn điện chính để tránh làm hỏng tủ. Vui lòng so sánh thông tin này trước khi kết nối.

Nếu có thắc mắc, hãy tham khảo ý kiến thợ điện.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Tính an toàn về điện của tủ chỉ được đảm bảo nếu tủ được kết nối với ổ cắm điện có nối đất được lắp đặt theo đúng quy định hiện hành. Việc đáp ứng được yêu cầu an toàn cơ bản này là rất quan trọng. Nếu có thắc mắc, hãy nhờ thợ điện kiểm tra quá trình lắp đặt. Có thể sử dụng tạm thời hoặc vĩnh viễn hệ thống cung cấp năng lượng đồng bộ độc lập hoặc không nối lưới (ví dụ: lưới điện độc lập, hệ thống dự phòng). Hoạt động này yêu cầu bộ phận cung cấp năng lượng phải tuân thủ các quy định theo EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương tự.

Các biện pháp bảo vệ được thực hiện tại địa điểm lắp đặt và trong sản phẩm Miele này liên quan đến chức năng và hoạt động cũng phải được đảm bảo trong quá trình vận hành độc lập hoặc không đồng bộ với nguồn điện. Nếu cần thiết, các biện pháp này nên được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt. Ví dụ, theo những gì được nêu trong ấn phẩm hiện hành của VDE-AR-E 2510-2. Nếu cáp kết nối nguồn điện đi kèm bị hỏng, phải thay thế bằng phụ tùng thay thế chính hãng để

tránh rủi ro cho người dùng. Miele chỉ có thể đảm bảo rằng mọi yêu cầu về an toàn đều được đáp ứng nếu sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng. Vì lý do an toàn, cáp chỉ có thể được thay thế bởi chuyên gia được ủy quyền hoặc Dịch vụ Miele. Ổ cắm điện hoặc dây cáp mở rộng không đáp ứng các yêu cầu an toàn cần thiết (nguy cơ cháy nổ). Không kết nối tủ với nguồn điện bằng cách này. Nếu các bộ phận có điện hoặc cáp kết nối nguồn tiếp xúc với hơi ẩm, điều này

có thể gây ra hiện tượng đoản mạch. Do đó, không sử dụng tủ ở những nơi có nhiều hơi ẩm và nước bắn vào (ví dụ như gara, phòng giặt, v.v.). Không nên sử dụng tủ này ở những vị trí không cố định (ví dụ:

trên thuyền). Tủ bị hỏng có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn. Kiểm tra xem có hư hỏng nào nhìn thấy được không. Không bao giờ đưa tủ bị hỏng vào sử dụng. Tủ không được thiết kế để sử dụng ngoài trời. Trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa, tủ phải được ngắt điện. Điều này chỉ xảy ra trong một trong các trường hợp sau: - Khi cầu chì bị tắt.

- Khi vít đã được vặn ra hoàn toàn.
- Khi cáp kết nối bị rút khỏi ổ cắm điện. Rút phích cắm, không phải rút cáp kết nối, để ngắt nguồn điện.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa không đúng cách có thể gây ra rủi ro đáng kể cho người sử dụng.

Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ có thể được thực hiện bởi một trong Kỹ thuật viên được Miele ủy quyền.

Bảo hành sẽ không có hiệu lực nếu thiết bị được sửa chữa bởi bất kỳ bên nào khác ngoài Miele. Dịch vụ được ủy quyền.

Các bộ phận bị lỗi chỉ có thể được thay thế bằng các bộ phận chính hãng của Miele. Miele chỉ đảm bảo đáp ứng mọi yêu cầu về an toàn đối với những bộ phận này.

Tủ này được sản xuất theo yêu cầu đặc biệt (ví dụ: nhiệt độ, chống ẩm, chống hóa chất, chống trầy xước và chống rung) được trang bị đèn đặc biệt. Đèn này chỉ được sử dụng đúng mục đích. Không phù hợp với ánh sáng phòng thông thường. Đèn được chỉ được thay thế bởi Dịch vụ Miele hoặc thợ điện có trình độ. Tủ này có nhiều nguồn sáng có hiệu suất năng lượng ít nhất là loại G.

Cài đặt đúng

Khi treo lại cửa (nếu cần), hãy làm theo hướng dẫn trong phải tuân theo hướng dẫn lắp ráp được cung cấp.

Luôn đeo găng tay bảo hộ khi vận chuyển và lắp đặt tủ.

Lắp đặt tủ với sự giúp đỡ của người khác.

Sử dụng

Tùy thuộc vào cấp độ khí hậu của tủ, nhiệt độ phòng nhất định không được vượt quá hoặc giảm xuống dưới. Cấp độ khí hậu được hiển thị trên tấm nhãn ở bên trong tủ. Nhiệt độ môi trường thấp hơn có nghĩa là máy nén bị dừng trong thời gian dài, điều đó có nghĩa là tủ không thể duy trì nhiệt độ cần thiết.

Nếu các lỗ thông gió bị che hoặc chặn, mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng lên và không thể loại trừ khả năng thiết bị sẽ bị hư hỏng.

Nếu thực phẩm có dầu mỡ được cất giữ trong tủ hoặc trên cửa tủ, hãy đảm bảo rằng bất kỳ chất béo hoặc dầu nào có thể tràn ra ngoài không tiếp xúc với các bộ phận bằng nhựa của tủ. Sau đó căng thẳng nứt ra nhựa được hình thành có thể dẫn đến nhựa bị nứt hoàn toàn.

Nguy cơ cháy nổ. Không lưu trữ chất nổ hoặc các sản phẩm có chất đẩy dễ cháy (ví dụ như bình xịt) trong tủ. Hỗn hợp khí dễ cháy có thể bị bắt lửa bởi các thành phần điện.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Nguy cơ nổ. Không sử dụng bất kỳ máy điện nào trong tủ (ví dụ, để làm kem mềm). Điều này có thể gây ra tia lửa. Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản. Không bảo quản lon, chai nước giải khát có ga hoặc chất lỏng có thể bị đông trong tủ lạnh. Lon hoặc chai có thể nứt hoặc phát nổ. Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản. Các chai được cất giữ trong tủ đông để làm mát nhanh phải được lấy ra sau tối đa một giờ. Các chai có thể nứt hoặc phát nổ. Nguy cơ chấn thương. Không chạm vào thực phẩm đông lạnh và các bộ phận kim loại bằng tay ướt.

Tay có thể bị tê cóng. Nguy

cơ chấn thương. Không bao giờ cho đá viên và kem, đặc biệt là kem que, lấy trực tiếp từ ngăn đông vào miệng. Nhiệt độ quá thấp có thể khiến môi hoặc lưỡi bị đông cứng do thực phẩm đông lạnh. Không đông lại thực phẩm đã rã đông một phần hoặc toàn bộ. Hãy tiêu thụ chúng càng nhanh càng tốt, nếu không giá trị dinh dưỡng của thực phẩm sẽ giảm và chúng sẽ bị hỏng. Bạn có thể đông lại thực phẩm sau khi nấu hoặc chiên. Có nguy cơ ngộ độc thực phẩm nếu bạn ăn thực phẩm được bảo quản quá lâu. Thời hạn sử dụng phụ thuộc vào nhiều yếu tố,

chẳng hạn như độ tươi của sản phẩm, chất lượng và nhiệt độ bảo quản. Kiểm tra ngày hết hạn sử dụng và hướng dẫn bảo quản của nhà sản xuất thực phẩm!

Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng của Miele. Nếu sử dụng phụ kiện không được chấp thuận, chế độ bảo hành và/hoặc trách nhiệm sản phẩm sẽ không còn được áp dụng và Miele không còn có thể đảm bảo rằng các quy định về an toàn được đáp ứng. Miele đảm bảo cung cấp phụ tùng thay thế cho thiết bị của bạn trong tối đa 15 năm (tối thiểu 10 năm) sau khi dòng sản phẩm này không còn được sản xuất nữa.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Vệ sinh và bảo dưỡng Không

bao giờ xử lý phớt bằng dầu hoặc mỡ.

Sau đó, chúng trở nên xốp theo thời

gian. Hơi nước trong máy làm sạch bằng hơi nước có thể xâm nhập vào các bộ phận có điện và gây ra hiện tượng đoản mạch.

Do đó, không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước khi vệ sinh tủ.

Các vật nhọn và sắc sẽ làm hỏng cuộn dây làm mát và thiết bị sẽ ngừng hoạt động. Do đó, không bao giờ sử dụng vật nhọn hoặc sắc để - loại bỏ lớp sương giá và băng - nơi

lông các khối đá và bao bì thực

phẩm đông lạnh. Không bao giờ đặt các thiết bị làm nóng bằng điện

hoặc nén vào trong tủ để rã đông. Nhựa bị hư hỏng. Không sử dụng bình xịt hoặc chất phá băng. Chúng có thể tạo ra khí

nổ, chứa dung môi hoặc chất đẩy có hại cho nhựa hoặc gây nguy hiểm cho sức khỏe.

Vận chuyển

Luôn vận chuyển tủ theo chiều thẳng đứng và trong bao bì vận chuyển để tránh hư hỏng. Nguy cơ thương tích cá nhân

và thiệt hại tài sản. Luôn cần hai người khi vận chuyển và di chuyển tủ vì tủ rất nặng.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Xử lý tủ đã qua sử dụng Trẻ em

đang chơi đùa có thể tự nhốt mình trong tủ và ngạt thở.

- Tháo dỡ cửa.
- Lấy các hộp ra.
- Để lại các ngăn kệ trong tủ sao cho trẻ em không thể trèo vào được.
- Đảm bảo khóa cửa không sử dụng được trước khi đưa tủ đi tái chế. Điều này giúp trẻ em tránh khỏi việc vô tình bị nhốt bên trong và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Nguy cơ bị điện giật!

- Rút phích cắm ra khỏi dây nguồn.
- Ngắt kết nối dây nguồn khỏi sản phẩm cũ. Vứt bỏ

phích cắm và dây nguồn riêng với sản phẩm cũ. Khi vứt bỏ thiết bị, hãy đảm bảo rằng thiết bị

không ở gần xăng hoặc các loại khí và chất lỏng dễ cháy khác. Nguy cơ cháy do rò rỉ dầu hoặc chất làm mát!

Chất làm lạnh và dầu sử dụng trong tủ này dễ cháy. Chất làm lạnh hoặc dầu bị rò rỉ có thể bắt lửa nếu nồng độ cao và tiếp xúc với nguồn nhiệt bên ngoài.

Đảm bảo mạch làm lạnh không bị hư hỏng trong quá trình thải bỏ để tránh rò rỉ chất làm lạnh (thông tin trên bảng tên) và dầu không kiểm soát được. Việc phun chất làm lạnh có thể gây tổn thương

mắt. Không làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của hệ thống làm mát tủ bằng cách, ví dụ, - đâm thủng các kênh làm lạnh của bộ phận bay hơi - làm gãy ống

dẫn - cạo lớp phủ bề mặt.

Biểu tượng trên máy nén (tùy theo kiểu máy)

Hướng dẫn này chỉ áp dụng cho việc tái chế. Trong quá trình hoạt động bình thường không có nguy hiểm nào!

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn



Dầu trong máy nén có thể gây tử vong nếu nuốt phải hoặc nếu dầu xâm nhập vào đường hô hấp.

Giúp bảo vệ môi trường

Bao bì vận chuyển

Bao bì bảo vệ máy khỏi thiệt hại do vận chuyển. Các vật liệu đóng gói được lựa chọn có tính đến môi trường và do đó có thể tái chế.

Bao bì được trả lại

Chu trình vật liệu có nghĩa là giảm lượng tiêu thụ nguyên liệu thô. Nếu có thể, hãy giao nộp cho các trung tâm tái chế vật liệu cụ thể. Đại lý Miele của bạn có thể lấy lại bao bì.

Quản lý máy móc hết vòng đời

Thiết bị điện và điện tử thải bỏ

Trong nhiều trường hợp, sản phẩm có chứa vật liệu có thể tái chế. Nhưng chúng cũng chứa các chất độc hại vốn là thành phần cần thiết cho đặc tính của sản phẩm.

Chức năng và an toàn. Nếu những chất này có trong rác thải sinh hoạt hoặc được xử lý không

đúng cách, chúng có thể gây ra thiệt hại về sức khỏe con người và môi trường.

Do đó, trong mọi trường hợp, bạn không nên vứt sản phẩm cũ vào thùng rác sinh hoạt.



Đảm bảo tủ không bị hư hỏng trước khi được giao nộp để xử lý theo hướng thân thiện với môi trường.

Điều này đảm bảo rằng chất làm lạnh trong tủ và dầu trong máy nén không rò rỉ ra ngoài.

Vui lòng giao các sản phẩm điện và điện tử cũ của bạn cho trung tâm tái chế. Bạn có trách nhiệm xóa bất kỳ thông tin cá nhân nào

có thể đứng trên máy. Bạn có nghĩa vụ pháp lý phải tháo bỏ pin và đèn cũ không được gắn vào

sản phẩm. Mang chúng đến điểm thu gom phù hợp để trả lại. Nhìn thấy

để đảm bảo rằng sản phẩm đã sử dụng được lưu trữ an toàn cho trẻ em cho đến khi được giao đi xử lý.

Nơi lắp đặt

Nguy cơ chấn thương do quá mức độ ẩm.

Ở độ ẩm cao, hiện tượng ngưng tụ có thể xảy ra. Kết thúc ở bên ngoài tủ. Sự ngưng tụ này có thể dẫn đến ăn mòn.

Đặt tủ ở nơi khô ráo, thoáng khí.

Hãy chắc chắn rằng cửa tủ được đóng đúng cách và được chỉ định các lỗ thông gió là chính xác.

Nguy cơ hỏa hoạn và thương tích do sản phẩm tỏa nhiệt.

Các sản phẩm tỏa nhiệt có thể bắt lửa và gây ra hỏa hoạn trong tủ.

Không đặt các sản phẩm tỏa nhiệt ví dụ như lò nướng mini, bếp điện hoặc Máy nướng bánh mì trên tủ.

Nguy cơ hỏa hoạn và thương tích do ngọn lửa.

Ngọn lửa trần có thể gây ra hỏa hoạn trong tủ. Và.

Ví dụ, hãy đảm bảo không bật đèn đèn gần tủ.

Tủ phải được đặt ở nơi khô ráo và thông gió tốt.

Hãy nhớ rằng mức tiêu thụ năng lượng tăng lên nếu tủ ở cạnh bộ tản nhiệt, một bếp lò hoặc nguồn nhiệt khác. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Nhiệt độ môi trường càng cao là máy nén chạy càng lâu và mức tiêu thụ năng lượng càng cao.

Ngoài ra, hãy ghi nhớ những điều sau đây khi Xây dựng tủ của bạn:

- Ổ cắm điện không được ở phía sau tủ. Nó phải dễ dàng truy cập tại khẩn cấp.
- Có thể cắm và cáp kết nối Không chạm vào mặt sau của tủ. vì chúng có thể bị hư hỏng do rung động từ tủ.
- Không kết nối các sản phẩm khác vào ổ cắm phía sau tủ.
- Đảm bảo dây không bị kẹp hoặc cọ xát vào các cạnh sắc khi tủ được thiết lập.
- Không sử dụng ổ cắm điện, dây cáp nối dài hoặc các sản phẩm điện tử khác (ví dụ như máy biến áp halogen) ở khu vực xung quanh mặt sau của tủ.
- Sàn của nơi lắp đặt phải nằm ngang và đều và có cùng chiều cao bằng sàn xung quanh.

Lớp khí hậu

Tùy thuộc vào lớp khí hậu của tủ, nhiệt độ phòng nhất định không được thiết lập vượt quá hoặc dưới mức. Lớp khí hậu có thể nhìn thấy từ tấm chữ ở bên trong tủ.

Lớp khí hậu	Nhiệt độ môi trường
SN	10 đến 32°C
N	16 đến 32°C
ST	16 đến 38°C
T	16 đến 43°C
SN-ST	10 đến 38°C
SN-T	10 đến 43°C

Nhiệt độ môi trường thấp hơn dẫn đến máy nén phải đứng yên trong một thời gian dài. Điều này có thể làm tăng nhiệt độ trong tủ và gây ra thiệt hại đáng kể.

Cài đặt

Yêu cầu thông gió

Nguy cơ hỏa hoạn và thương tích do thông gió không đủ.

Nếu tủ không có hệ thống thông gió thích hợp, máy nén sẽ phải khởi động thường xuyên hơn và kéo dài trong thời gian dài hơn. Điều này dẫn đến để tăng mức tiêu thụ năng lượng và tăng nhiệt độ hoạt động của máy nén có thể dẫn đến hư hỏng máy nén

hàng ngang.

Đảm bảo tủ được thông gió đầy đủ.

Nhớ giữ nguyên kích thước đã chỉ định cho các lỗ thông gió.

Các lỗ thông gió không được che phủ hoặc chặn lại.

Ngoài ra, chúng cũng phải được vệ sinh thường xuyên để loại bỏ bụi bẩn.

Không khí ở phía sau tủ được làm nóng hướng lên. Do đó, phải đảm bảo thông gió tốt (xem phần "Kích thước").

Bố trí nhiều tủ

Nguy cơ hư hỏng do ngưng tụ ở bên ngoài tủ.

Ở độ ẩm cao, hiện tượng ngưng tụ có thể xảy ra giữa bên ngoài của tủ, mà có thể dẫn đến ăn mòn.

Về nguyên tắc, không bao giờ đặt nhiều tủ cùng một lúc cạnh nhau.

Giữ khoảng cách ít nhất 70 mm giữa các tủ.

Thay đổi hệ thống treo cửa

Rủi ro thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản do cửa quá nặng.

Về việc thay đổi hệ thống treo cửa

Nếu chỉ có một người làm việc, nguy cơ chấn thương sẽ lớn hơn.

Luôn luôn thay đổi bản lề cửa với sự giúp đỡ của người khác.

Tủ được giao kèm theo cánh cửa treo bên phải.

Nếu cửa được treo bên trái, nó phải hệ thống treo cửa được thay đổi (xem hướng dẫn lắp ráp kèm theo).

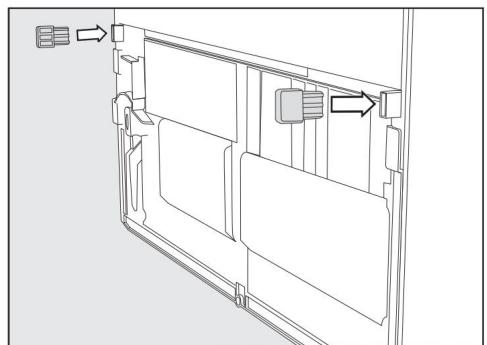
Lắp đặt miếng đệm tường đi kèm

Để đạt được mức tiêu thụ năng lượng đã công bố và tránh hiện tượng ngưng tụ ở nhiệt độ phòng cao, cần phải sử dụng miếng đệm tường. Với các miếng đệm tường được gắn, tủ

sâu hơn khoảng 15 mm.

Nếu không sử dụng miếng đệm tường thì sẽ không có tác dụng.

về cách thức hoạt động của tủ. Tuy nhiên, nó tăng lên tiêu thụ năng lượng ít hơn ở khoảng cách gần hơn tới tường.



Lắp miếng đệm tường vào mặt sau của tủ dưới bên trái và góc dưới bên phải.

Lắp đặt thiết bị Nguy cơ

gây thương tích cho người và thiệt hại tài sản nếu thiết bị bị đổ.

Nếu tủ chỉ được lắp đặt bởi một người thì nguy cơ thương tích sẽ lớn hơn.

Lắp đặt tủ với sự giúp đỡ của người khác.

Nguy cơ hư hỏng cửa.

Cánh cửa có thể đập vào tường và bị hư hỏng.

Bảo vệ cửa bằng cách, ví dụ, gắn những chiếc đinh ní vào tường.

Nguy cơ hư hỏng sàn nhà.

Sàn nhà có thể bị hư hỏng khi tủ được di chuyển.

Di chuyển tủ cẩn thận trên sàn nhà mỏng manh.

Để lắp đặt dễ dàng hơn, tủ có tay cầm để vận chuyển ở phía trên và bánh xe di chuyển ở phía dưới phía sau tủ.

Mẹo! Chỉ dựng tủ khi tủ trống.

Đặt thiết bị càng gần nơi cần lắp đặt càng tốt. Kết nối thiết bị với

nguồn điện như mô tả trong phần "Kết nối điện". Cẩn thận di chuyển thiết bị

đến vị trí mong muốn.

Đặt thiết bị vào vị trí có miếng đệm tường (nếu có) hoặc đặt mặt sau thiết bị trực tiếp vào tường.

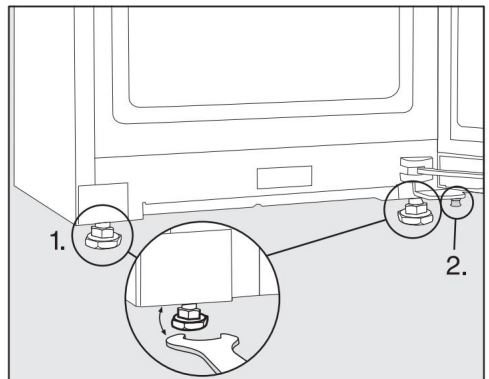
Cân chỉnh tủ

Nguy cơ thương tích nếu cửa mở hoặc thiết bị bị đổ.

Nếu chân vít bổ sung trên giá đỡ bản lề dưới không được đặt đúng vị trí trên sàn, cửa có thể mở hoặc tủ có thể bị lật.

Tháo chân vít bằng cờ lê đầu hờ đi kèm cho đến khi chân vít chạm vào sàn.

Sau đó vặn chân vít ra thêm một phần tư vòng nữa.



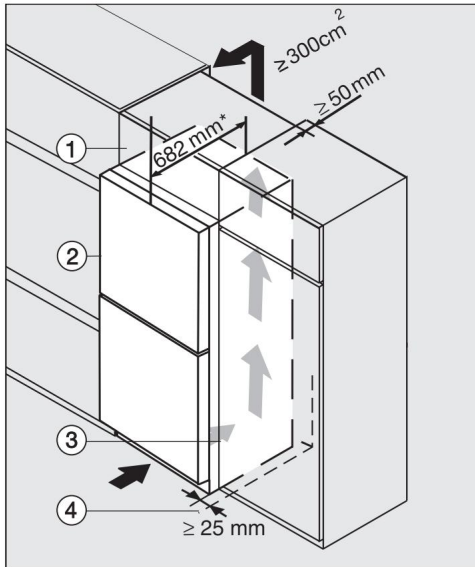
Cân chỉnh thiết bị với chân vít phía trước bằng cách sử dụng ống thủy và cờ lê đầu hờ đi kèm sao cho cân bằng và ổn định.

1. Điều chỉnh chân vít phía trước.
2. Tháo chân vít bổ sung cho đến khi chân vít áp vào sàn nhà. Sau đó vặn chân vít ra thêm một phần tư vòng nữa xoay.

Cài đặt

Xây dựng tủ giữa các tủ bếp Tủ có thể

được xây dựng ở giữa các tủ bếp.



Tủ có mặt kính

K(S)/FN(S)/KFN 4xxx X obsv/matt, bb, br-ws,

bs, grgr

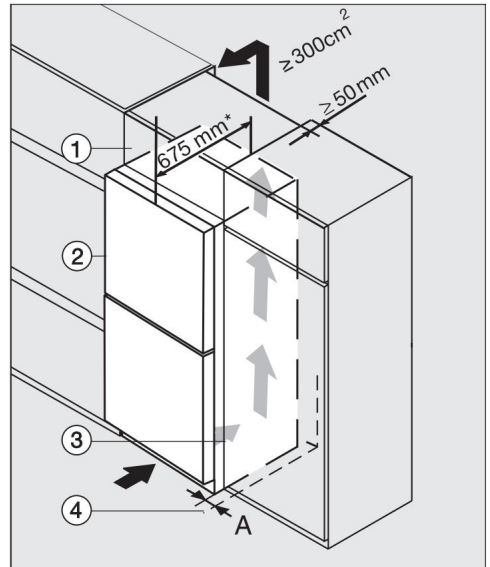
tủ treo

tường tủ, độ sâu cửa = 82

mm tủ bếp

tủ treo tường

* Đối với tủ lạnh có lắp miếng đệm tường, độ sâu của tủ sẽ tăng thêm khoảng 15 mm.



K(S)/FN(S)/KFN 4xxx X edst/cs, ws, bst, el tủ treo tường

tủ, độ sâu cửa = 75 mm

tủ bếp

tủ treo tường

A = 25 mm (có tay cầm)/60 mm (có tay cầm)

* Đối với tủ lạnh có lắp miếng đệm tường, độ sâu của tủ sẽ tăng thêm khoảng 15 mm.

Nguy cơ hỏa hoạn và thương tích do thông gió không đủ.
Nếu tủ không có hệ thống thông gió thích hợp, máy nén sẽ phải khởi động thường xuyên hơn và kéo dài trong thời gian dài hơn. Điều này dẫn đến để tăng mức tiêu thụ năng lượng và tăng nhiệt độ hoạt động của máy nén có thể dẫn đến hư hỏng máy nén

hàng ngang.

Đảm bảo tủ được thông gió đầy đủ.

Nhớ giữ nguyên kích thước đã chỉ định cho các lỗ thông gió.
Các lỗ thông gió không được che phủ hoặc chặn lại.

Ngoài ra, chúng cũng phải được vệ sinh thường xuyên để loại bỏ bụi bẩn.

Không gian thông gió càng lớn thì máy nén hoạt động càng tiết kiệm năng lượng.

hàng ngang.

Đặt tủ bên cạnh tủ bếp.

- Mặt trước của tủ cần nhô ra ít nhất phía trên độ sâu của cửa tính từ tủ bếp. Trên đó Bằng cách này, cửa có thể được mở và đóng mà không gặp bất kỳ vấn đề gì.
- Khi lắp tủ bên cạnh tường phải có khoảng cách giữa tường và tủ có khoảng cách là (A).
- Để cân bằng chiều cao của tủ bếp có thể lắp tủ tường phù hợp lên trên tủ.

Để có đủ thông gió, khoảng cách giữa mặt sau của tủ cần phải và tường phải sâu ít nhất 50 mm.

Không gian thông gió giữa tủ và trần nhà phải có diện tích ít nhất là 300 cm² rằng không khí nóng có thể được thông gió

ngoài.

Cài đặt

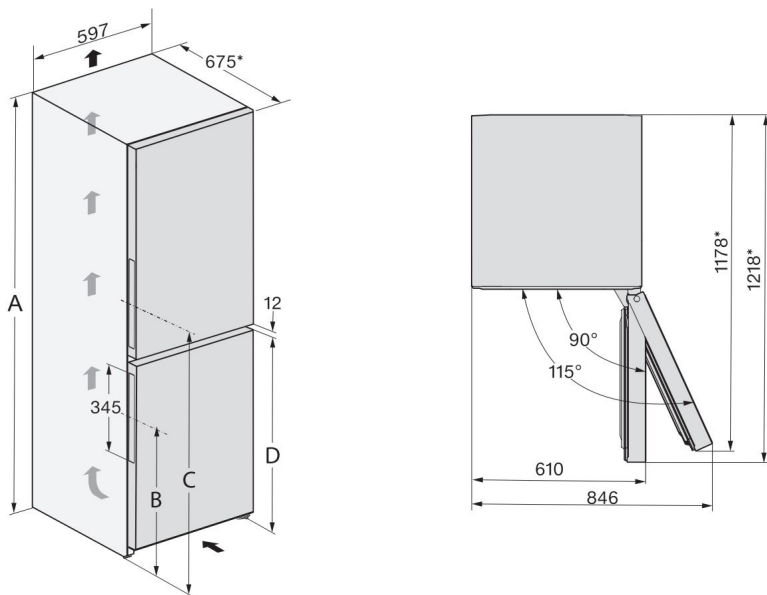
Đo lường

Kích thước lắp đặt/nhìn từ trên xuống

KFN4375 ..., Số hiệu KFN4393 ..., KFN 4395 ...

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Các kích thước được chỉ định cho các lỗ thông gió phải được tuân thủ để tủ có thể hoạt động đúng .



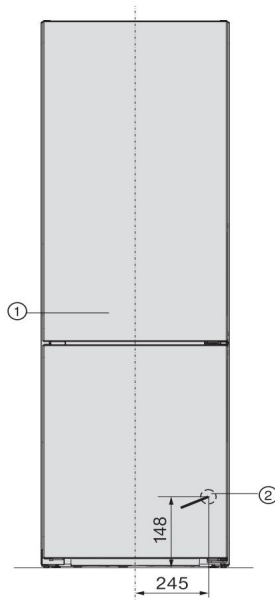
* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, độ sâu của tủ sẽ tăng thêm 15 mm.

	MỘT	B	C	D
KFN 4375 ...	1855	594	1061	821
KFN 4393 ...	2015	754	1221	981
KFN 4395 ...	2015	594	1061	821

Kết nối

Số hiệu KFN4375 ..., Số hiệu KFN4393 ..., KFN 4395 ...

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.



a Nhìn từ phía trước

b Cáp kết nối nguồn điện, chiều dài = 2000 mm

Bạn có thể đặt mua cáp kết nối nguồn điện dài hơn từ Miele Service.

Cài đặt

Kết nối điện

Tủ chỉ có thể được kết nối với một thiết bị được chấp thuận ở cắm nối đất sử dụng cáp đi kèm.

Đặt tủ ở vị trí dễ tiếp cận ổ cắm trên tường. Nếu không phải vậy

có thể, đảm bảo rằng có một thiết bị phân tách tại nơi lắp đặt cho mỗi cực.

Nguy cơ cháy do quá nhiệt.

Dài điện và dây nối dài có thể dẫn đến quá tải cáp nếu sử dụng với tủ.

Vì lý do an toàn, không sử dụng ổ cắm điện hoặc cáp nối dài.

Kết nối điện phải được thực hiện theo Tiêu chuẩn 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyến nghị sử dụng cầu dao chống rò rỉ đất loại a trong lắp đặt được chỉ định cho kết nối điện của tủ tại nơi lắp đặt.

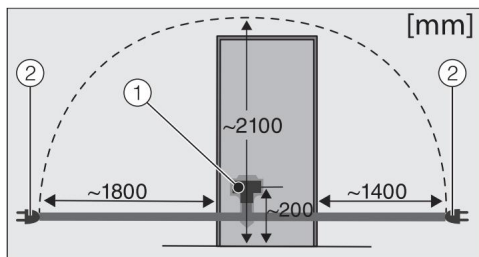
Cáp kết nối bị hỏng chỉ có thể được thay thế bằng cáp kết nối đặc biệt của cùng một mô hình (có thể được đặt hàng từ Dịch vụ Miele). Vì lý do an toàn, cáp chỉ có thể được thay thế bởi kỹ thuật viên được ủy quyền hoặc bởi Dịch vụ Miele.

Thông tin về nguồn điện và cầu chì được kết nối có thể được tìm thấy trong hướng dẫn vận hành này hoặc trên biển tên. So sánh thông tin với thông tin về kết nối điện tại địa điểm lắp đặt. Nếu có thắc mắc, hãy tham khảo ý kiến thợ điện.

Có thể tạm thời hoặc vĩnh viễn sử dụng bộ cung cấp năng lượng đồng bộ độc lập hoặc không hòa lưới (ví dụ: mạng lưới điện độc lập, hệ thống dự phòng). Hoạt động đòi hỏi đơn vị cung cấp năng lượng phải tuân thủ các quy định theo EN 50160 hoặc tương đương.

Các biện pháp bảo vệ cần được thực hiện tại địa điểm lắp đặt và trong sản phẩm Miele này liên quan đến chức năng và hoạt động cũng phải được đảm bảo trong hoạt động độc lập hoặc đồng bộ không phải lưới điện. Nếu cần thiết các biện pháp sẽ được thay thế bằng biện pháp tương đương các bước cài đặt. Ví dụ, theo những gì được nêu trong ấn phẩm hiện tại từ VDE-AR-E 2510-2.

Kết nối tủ



Mặt sau của tủ
Liên hệ

Phích cắm điện

Cắm điện cho thiết bị.

Đảm bảo phích cắm được cắm đúng cách.

Cắm phích cắm của thiết bị vào ổ cắm trên tường.

Tủ hiện đã được kết nối với điện.

Sau đây là cách tiết kiệm năng lượng:

Vị trí lắp đặt Ở nhiệt độ môi trường cao hơn, tủ cần phải làm mát thường xuyên hơn và do đó tiêu thụ nhiều năng lượng hơn. Do đó, hãy cân nhắc những điều sau: - Đặt tủ ở nơi thông gió tốt.

- Không đặt tủ cạnh nguồn nhiệt (bộ tản nhiệt và/hoặc ản).
- Bảo vệ tủ khỏi ánh nắng trực tiếp.
- Đảm bảo nhiệt độ môi trường tối ưu khoảng 20°C.
- Giữ các lỗ thông gió thông thoáng và vệ sinh thường xuyên tủ bụi.

Cài đặt nhiệt độ Nhiệt độ càng lạnh, mức tiêu thụ năng lượng càng cao! Các thiết lập sau đây được khuyến nghị:

- Ngăn mát tủ lạnh 4 đến 5 °C.
- Ngăn đông -18 °C.

Sử dụng Nhiệt lượng tăng thêm và lưu thông không khí hạn chế làm tăng mức tiêu thụ năng lượng. Do đó, hãy ghi nhớ những điều

sau: - Không bao giờ để cửa tủ mở trong thời gian dài.

Nếu bạn có cấu trúc rõ ràng cho thực phẩm của mình, bạn sẽ tìm thấy chúng nhanh hơn.

- Luôn đóng cửa hoàn toàn sau khi mở.
- Để thức ăn và đồ uống nóng nguội trước khi cho vào tủ lạnh.
- Đóng gói thực phẩm cẩn thận hoặc đậy kín để bảo quản.
- Để không khí lưu thông, không nên để quá nhiều đồ vào ngăn kéo và kệ.

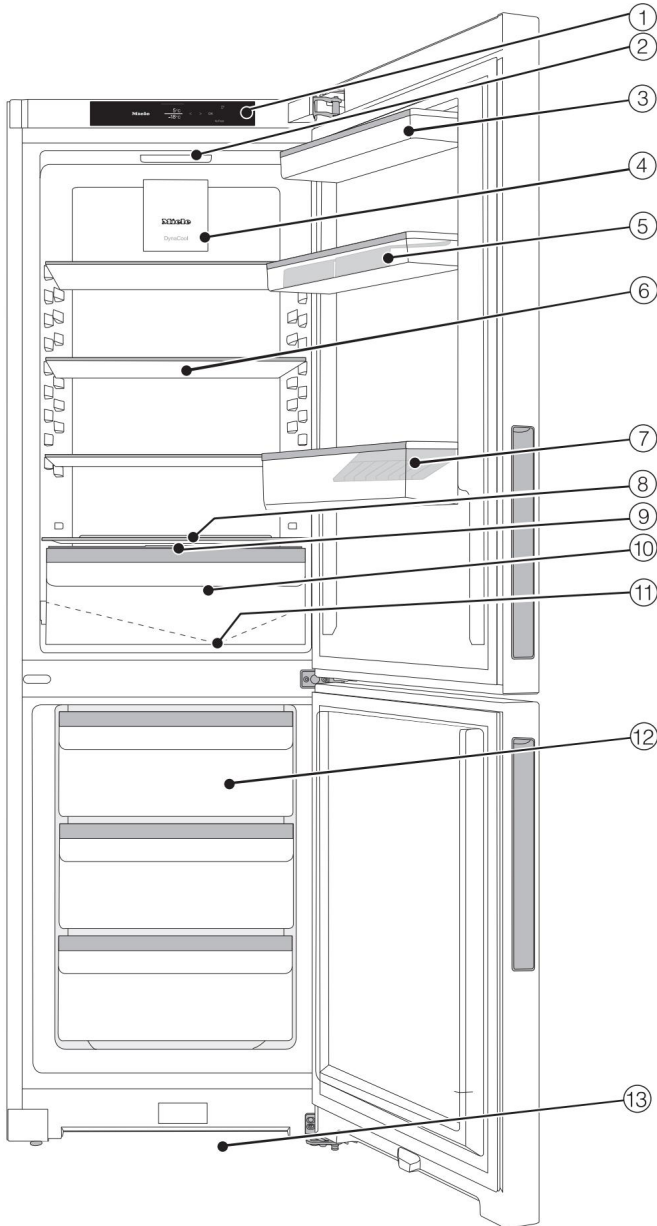
- Để thực phẩm đông lạnh rã đông trong ngăn mát tủ lạnh.

- Giữ nguyên các ngăn kéo và kệ như lúc mới giao.

- Sử dụng miếng đệm tường. Các miếng đệm tường ở mặt sau của tủ đảm bảo đạt được mức tiêu thụ năng lượng đã công bố.

Mô tả của tủ

Tổng quan



Hình ảnh này là một ví dụ.

Mô tả của tủ

a Màn hình

b Đèn chiếu sáng

nội thất c Kệ trong

cửa tủ

d Quạt e Kệ có giá để trứng trong cửa

tủ f Kệ g

Kệ để chai có giá để chai h

Không gian để khay nướng (ngăn nấu XL) i Cửa

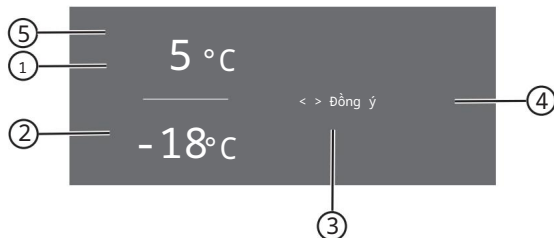
để cài đặt độ ẩm trong ngăn DailyFresh j Ngăn DailyFresh để

trái cây và rau củ (có cài đặt độ ẩm) k Kênh thu gom và ống thoát nước rã

đông l Ngăn kéo đông m Lỗ thông gió

Mô tả của tủ

Bảng điều khiển với màn hình hiển thị bắt đầu



Màn hình hiển thị nhiệt độ cho ngăn tủ lạnh

b Hiển thị nhiệt độ cho ngăn đông

c Chạm vào các nút để chọn cài đặt

d Nút chạm OK để xác nhận lựa chọn và vào chế độ cài đặt

e Hiển thị trạng thái kết nối (chỉ hiển thị nếu chức năng Miele@home đã được cài đặt)

Chế độ cài đặt

Bạn có thể chọn các chức năng sau trong chế độ cài đặt và cũng có thể thay đổi một số cài đặt cho:

Biểu tượng Chức năng	Cài đặt tại nhà máy
Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chế độ nhóm (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	Của
Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chế độ nghỉ lễ (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	Của
/ Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng khóa (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	(Tắt)
Tắt tủ (xem phần "Bật và tắt tủ")	
Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chế độ Sabbath (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	Của

Mô tả của tủ

	Hiển thị thông tin về chế độ Sabbath (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	--
	Thay đổi thời gian kích hoạt báo động cửa (xem phần "Thực hiện cài đặt bổ sung")	1:00
/	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt âm thanh nút	TRÉ N
/	Thay đổi âm lượng của cảnh báo và tín hiệu âm thanh hoặc tắt hoàn toàn những thứ này (xem phần "Thực hiện cài đặt bổ sung")	TRÉ N /chế độ 5
	Thay đổi độ sáng màn hình (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	Chế độ 4
°C/°F	Thay đổi đơn vị nhiệt độ (°Celsius hoặc °Fahrenheit)	°C
	Tắt chế độ demo (chỉ xuất hiện khi chế độ demo được bật) (xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ sung")	Của
	Đặt lại cài đặt phân phối (xem phần "Thực hiện cài đặt bổ sung")	--
	Xem thông tin (tên model và số hiệu sản xuất) về tủ của bạn (xem phần "Thực hiện các cài đặt bổ sung")	--
	Kích hoạt lời nhắc thay bộ lọc carbon (xem phần "Phụ kiện tùy chọn") (xem phần "Thực hiện cài đặt bổ sung")	Của
	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chế độ vệ sinh (xem phần "Vệ sinh và chăm sóc")	Của

Mô tả của tú

Chọn chức năng mong muốn trong chế độ cài đặt

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được

chọn). Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng .

Nhấn OK. Chọn

chức năng mong muốn bằng cảm biến hoặc . Nhấn cảm biến OK để

chọn chức năng mong muốn.

Khi chức năng này được bật , một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng .

của màn hình Để bỏ chọn một chức năng đã chọn, hãy nhấn OK.

Khi chức năng này bị vô hiệu hóa , dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ biến mất.

Thoát khỏi chế độ cài đặt Sử

dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Nhấn OK. Sử

dụng cảm biến

hoặc để cuộn đến biểu tượng và nhấn OK. Hoặc là:

chờ khoảng 15 giây sau khi nhấn nút cuối cùng.

Sau đó, bạn sẽ tự động thoát khỏi chế độ cài đặt.

Mô tả của tủ

Thay đổi nội thất

Di chuyển kệ cửa và giá để chai

Chỉ di chuyển kệ khi kệ trống.

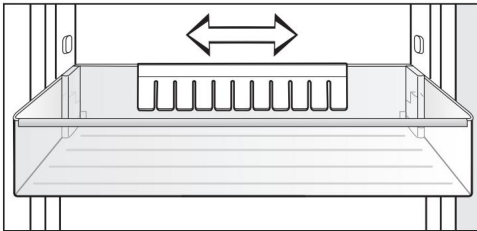
Đẩy các kệ/giá đựng chai lên trên và nhắc chúng thẳng ra.

Lắp kệ/kệ đựng chai lọ vào vị trí bạn muốn. Nó.

Lắp giá đựng trứng Lấp

giá đựng trứng vào mép sau của kệ trên cửa tủ.

Di chuyển giá đỡ chai hoặc tháo bỏ nó. Các thanh đỡ chai giúp chai đứng vững hơn khi đóng mở cửa tủ.



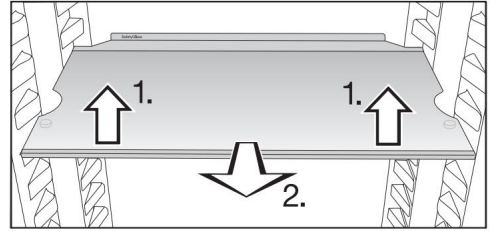
Bạn có thể trượt giá đỡ chai sang phải hoặc trái. Bằng cách này, sẽ có nhiều chỗ hơn cho cá tetra.

Có thể tháo rời hoàn toàn giá đỡ bình (ví dụ để vệ sinh): Kéo

giá đỡ bình lên trên để tháo ra.

Kệ di chuyển Kệ

có thể di chuyển và điều chỉnh theo chiều cao của thực phẩm.



Nâng kệ phía trước lên và kéo nhẹ về phía trước.

Nâng nó lên bằng cách khoét lõm phía trên kệ các giá đỡ để di chuyển kệ lên hoặc xuống.

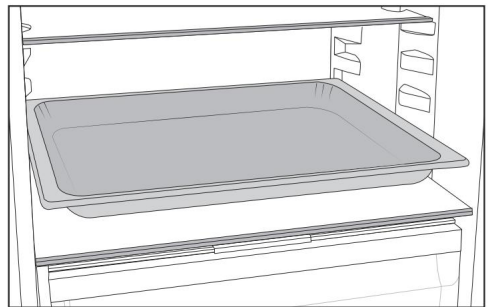
Đẩy kệ vào.

Các kệ được cố định bằng các chốt kéo để tránh việc kéo ra ngoài một cách vô tình.

Phần cạnh ở phía sau của kệ phải hướng lên trên để thực phẩm không chạm vào thành sau của ngăn tủ lạnh và bị đông lại.

Không gian để khay

nướng Có thể đặt khay nướng phía trên ngăn kéo. Kích thước tối đa của khay nướng: rộng 466 mm/sâu 386 mm/cao 50 mm. Mở cửa hết mức có thể.



Đặt khay nướng lên tấm ngăn.

Mẹo! Để khay nướng nguội đến nhiệt độ phòng trước khi cho vào ngăn tủ lạnh.

Mô tả của tủ

Di chuyển bộ lọc carbon

Bộ lọc carbon có giá đỡ KKF-FF (Hoạt động AirClean) có sẵn dưới dạng phụ kiện tùy chọn (xem phần "Phụ kiện tùy chọn").

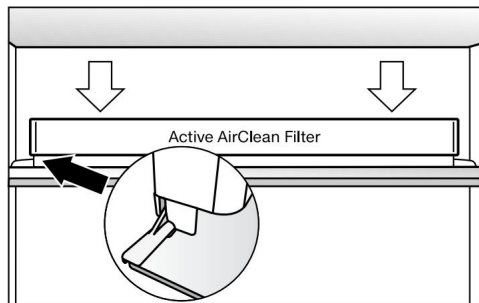
Đối với những thực phẩm có tính rất mạnh hương thơm (ví dụ, phô mai cay):

- Đặt giá đỡ có bộ lọc carbon vào đó kệ để thực phẩm.
- Nếu cần thiết, hãy thay bộ lọc carbon sớm hơn.
- Lắp thêm bộ lọc than hoạt tính (có giá đỡ) vào tủ.

Giá đỡ bộ lọc carbon nằm trên kệ.

dải bảo vệ phía sau.

Để di chuyển bộ lọc than, hãy kéo bộ lọc than giá đỡ bộ lọc hướng lên trên từ dải bảo vệ.



Đặt nó lên thanh ray kệ mong muốn.

Phụ kiện đi kèm

Giá đựng trứng

Giá đựng chai

Khay đựng đá viên

Phụ kiện bổ sung

Có phụ kiện và

Sản phẩm vệ sinh và chăm sóc cần mua.

Có thể đặt mua thêm phụ kiện từ Miele.

cửa hàng trực tuyến. Bạn cũng có thể mua chúng qua Bộ phận phụ tùng Miele (xem thông tin ở cuối hướng dẫn này) và từ đại lý Miele của bạn.

Vải sợi nhỏ dùng để vệ sinh đa năng

Với vải sợi nhỏ bạn có thể dễ dàng loại bỏ dấu vân tay và bụi bẩn nhẹ trên mặt trước bằng thép không gỉ, bảng điều khiển, cửa sổ, đồ nội thất, kính chắn gió, v.v.

Bộ MicroCloth

Khăn lau sợi nhỏ bao gồm khăn lau đa năng, khăn lau kính và khăn đánh bóng.

Những mảnh giẻ này rất bền. Các sợi siêu nhỏ trong vải giúp việc vệ sinh dễ dàng và hiệu quả.

MicroCloth HyClean

MicroCloth HyClean là một chất kháng khuẩn. Vải đa năng giúp vệ sinh hơn và có khả năng chống mài mòn cao. Nó có thể được sử dụng khô hoặc ẩm, có hoặc không có chất tẩy rửa.

Bộ lọc carbon có giá đỡ KKF-FF (Hoạt động

Làm sạch không khí)

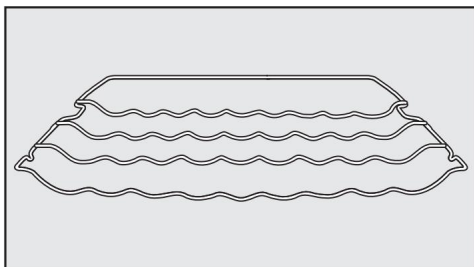
Bộ lọc carbon trung hòa mùi hôi khó chịu trong ngăn tủ lạnh và do đó mang lại chất lượng không khí tốt hơn.

Bộ lọc lạnh Byte KKF-RF (Active AirClean)

Có sẵn bộ lọc thay thế phù hợp cho giá đỡ để mua. Chúng tôi khuyên bạn nên thay bộ lọc carbon sáu tháng một lần.

Mô tả của tủ

Kệ đựng chai lọ



Kệ đựng chai cho phép bạn cất giữ chai theo chiều ngang và do đó tiết kiệm không gian. Kệ đựng chai có thể được đặt ở nhiều nơi khác nhau trong tủ.

Hộp phân loại

Hộp phân loại giúp bạn phân loại thực phẩm dễ dàng hơn, rõ ràng hơn trong ngăn kéo tủ lạnh.

Tùy thuộc vào kiểu máy, toàn bộ ngăn kéo có thể cần phải được tháo ra để có thể tháo ra hộp phân loại.

Bật và tắt tủ

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Tháo bỏ toàn bộ vật liệu đóng gói và nhựa bảo vệ.

Vệ sinh bên trong thiết bị và tất cả các phụ kiện (xem phần "Vệ sinh và bảo dưỡng").

Kết nối thiết bị

Kết nối thiết bị với nguồn điện như mô tả trong phần "Kết nối điện".

Màn hình sẽ hiển thị Miele trước, sau đó là .

Bật thiết bị Mở

cửa thiết bị. Nhấn cảm

biến OK trên bảng điều khiển.

Quá trình làm mát bắt đầu và đèn bên trong sẽ bật sáng khi cửa tủ được mở.

Khi đạt đến nhiệt độ ngăn đông đã cài đặt, biểu tượng sẽ tắt, màn hình hiển thị nhiệt độ của ngăn đông sẽ sáng liên tục và tín hiệu cảnh báo dừng lại. Nếu bạn thấy khó chịu vì tín hiệu cảnh báo, hãy nhấn OK.

Tín hiệu cảnh báo đã tắt.

Tủ được cài đặt ở nhiệt độ đã cài đặt trước.

Để thiết bị nguội trong vài giờ để nhiệt độ đủ thấp trước khi cho thực phẩm vào. Chỉ cho thực phẩm vào tủ lạnh khi đã đạt đến nhiệt độ cài đặt trước.

Chỉ cho thực phẩm vào ngăn đông khi nhiệt độ đủ thấp (ít nhất là -18°C).

Tắt thiết bị Bạn chỉ

có thể tắt toàn bộ thiết bị ở chế độ cài đặt .

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn). Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng .

Nhấn OK. Sử

dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Nhấn OK.

Hệ thống làm mát và đèn chiếu sáng bên trong đã tắt.

Màn hình hiển thị .

Lưu ý: Tủ không bị ngắt khỏi nguồn điện khi tắt máy.

Tắt riêng ngăn lạnh Có thể tắt riêng

ngăn lạnh trong khi ngăn đông vẫn đang bật. Ví dụ, nó có thể hữu ích trong những ngày nghỉ.

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn). Nhấn

OK. Sử dụng cảm biến để cuộn đến biểu tượng .

Nhấn OK.

Màn hình hiển thị nhiệt độ của tủ lạnh bị tắt.

Màn hình hiển thị .

Tủ lạnh đã tắt.

Nhiệt độ của ngăn đông vẫn tiếp tục được hiển thị.

Bật lại ngăn tủ lạnh riêng biệt

Nhấn OK.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn). Nhấn OK.

Bật và tắt tủ

Sử dụng cảm biến để cuộn đến giá trị nhiệt độ mong muốn và nhấn OK.

Bộ phận làm mát được kết nối lại.

Nếu tủ không được sử dụng trong thời gian dài

Nếu tủ không được tắt trong thời gian dài nhưng không được vệ sinh, nấm mốc có thể hình thành nếu cửa tủ đóng.

Hãy vệ sinh tủ sạch sẽ khi bạn đi vắng trong thời gian dài.

Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài: Tắt

thiết bị. Rút

phích cắm hoặc tháo cầu chì. Vệ sinh thiết bị

và để mở.

Để đảm bảo thông gió đầy đủ và tránh mùi hôi.

Vui lòng tuân thủ hai hướng dẫn cuối cùng khi tắt riêng phần tủ lạnh trong thời gian dài.

Nhiệt độ thích hợp

Nhiệt độ đã được cài đặt chính xác. rất quan trọng đối với tính bền vững của thực phẩm. Nhiệt độ giảm gây ra các vi sinh vật sinh sôi chậm hơn. Thực phẩm có thời hạn sử dụng lâu hơn.

Nhiệt độ trong tủ tăng lên:

- cửa được mở càng thường xuyên và càng lâu thời gian mở cửa,
 - càng nhiều thức ăn được thêm vào,
 - thức ăn được đặt càng ấm,
 - nhiệt độ môi trường xung quanh tủ càng cao.
- Tùy thuộc vào loại khí hậu của tủ, nhiệt độ phòng nhất định không được vượt quá hoặc giảm xuống dưới mức quy định.

... trong ngăn tủ lạnh

Đối với tủ lạnh, chúng tôi khuyến nghị nhiệt độ làm lạnh là 4 °C.

... trong ngăn đông

Để đông lạnh thực phẩm tươi, nhiệt độ cần thiết là -18 °C. Sau đó bạn có thể thời hạn sử dụng của thực phẩm được kéo dài và thực phẩm vẫn giữ được chất lượng tối ưu. Khi nhiệt độ tăng lên trên -10 °C sự phát triển của vi sinh vật bắt đầu và thời hạn sử dụng của thực phẩm bị rút ngắn. Vì thế Thực phẩm đông lạnh và rã đông chỉ có thể được đông lại sau khi đã được nấu chín (luộc hoặc chiên). Nhiệt độ cao tiêu diệt hầu hết các vi sinh vật.

những người khác.

Hiển thị nhiệt độ

Màn hình hiển thị những thông tin sau trong quá trình hoạt động bình thường:
nhiệt độ trung bình thực tế trong ngăn tủ lạnh và nhiệt độ ấm nhất trong phần tủ đông hiện đang chiếm ưu thế.

Tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh và việc thiết lập có thể mất vài giờ cho đến khi đạt được nhiệt độ mong muốn đã đạt được và được hiển thị trên màn hình.

Cài đặt nhiệt độ trong tủ lạnh và ngăn đông

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn).

Thay đổi vùng nhiệt độ đã chọn tại cần sử dụng các nút cảm ứng và .

Nhấn OK.

Thay đổi nhiệt độ bằng cách sử dụng các nút cảm ứng và .

Nhấn OK.

Màn hình hiển thị nhiệt độ chuyển trở lại nhiệt độ thực tế đang thịnh hành tại thời điểm đó trong vùng nhiệt độ hiện tại.

Các giá trị cài đặt có thể

- Ngăn lạnh: 2 đến 9 °C
- Ngăn đông: -15 đến -26 °C

Sử dụng công nghệ làm lạnh nhanh, đông lạnh nhanh và DynaCool

Làm mát nhanh

Chức năng làm mát nhanh làm mát phần làm mát rất nhanh xuống đến giá trị lạnh nhất (tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường). Nhiệt độ trong tủ đang chìm vì nó đang hoạt động với hiệu quả làm mát cao nhất có thể. Làm mát nhanh được khuyến khích nếu lớn lượng lớn thức ăn hoặc đồ uống nhanh chóng nên được làm mát.

Khi chức năng làm mát nhanh được kích hoạt, có thể nghe thấy nhiều tiếng ồn hơn từ tủ.

Chức năng làm mát nhanh phải được bật ngay trước khi thức ăn hoặc đồ uống được đặt TRONG.

Chức năng làm mát nhanh đã tắt tự động sau khoảng 12 giờ. Tủ hoạt động với công suất làm mát bình thường lại.

Mẹo! Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt chức năng làm mát nhanh chính bạn vì vậy ngay khi thức ăn và/hoặc đồ uống đủ lạnh.

Kích hoạt và hủy kích hoạt chức năng siêu mát

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn).

Nhấn OK.

Sử dụng cảm biến để cuộn đến ký hiệu .

Nhấn OK.

Khi chức năng làm mát nhanh được bật một chấm xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình. Sử dụng cảm biến để cuộn đến giá trị nhiệt độ mong muốn và nhấn OK.

Đông lạnh nhanh

Với chức năng đông lạnh nhanh ngăn đông lạnh xuống rất nhanh để giá trị lạnh nhất (tùy thuộc vào nhiệt độ phòng). Nhiệt độ trong tủ giảm xuống vì nó hoạt động ở công suất làm mát cao nhất có thể. Chọn chức năng này khi đông lạnh thực phẩm tươi. Bằng cách này, thực phẩm được đông lạnh nhanh hơn và giá trị dinh dưỡng, vitamin, giữ nguyên hình thức và hương vị.

Khi chức năng siêu đông được kích hoạt được kích hoạt, có thể nghe thấy nhiều âm thanh hơn từ tủ.

Phải kích hoạt chức năng đông lạnh nhanh khoảng 6 giờ trước khi thức ăn được đặt TRONG.

Nếu muốn sử dụng công suất đông lạnh tối đa, phải kích hoạt chức năng đông lạnh nhanh. Trước 24 giờ.

Chức năng đông lạnh nhanh đã tắt tự động sau khoảng 72 giờ. Tủ hoạt động với công suất làm mát bình thường lại. Thời gian cho đến khi thiết bị tắt phụ thuộc vào lượng thực phẩm tươi sống được bảo quản.

Mẹo! Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt của chức năng đóng băng nhanh chính nó vì vậy ngay khi thức ăn và/hoặc đồ uống đủ lạnh.

Bạn không cần phải kích hoạt chức năng đông lạnh nhanh.

- khi bạn thêm thực phẩm đã đông lạnh đồ ăn,
- khi bạn đông lạnh tối đa 2 kg thực phẩm Hằng ngày.

Sử dụng công nghệ làm lạnh nhanh, đông lạnh nhanh và DynaCool

Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng đông lạnh nhanh

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn). Sử dụng cảm biến để cuộn đến biểu

tượng. Nhấn

OK. Sử dụng cảm biến để cuộn đến biểu tượng.

Nhấn OK.

Khi bật chức năng siêu đông băng, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên bên phải.

Màn hình Sử dụng cảm biến và để cuộn đến giá trị nhiệt độ mong muốn và nhấn OK.

DynaCool

Nếu không có chức năng DynaCool, các vùng nhiệt độ khác nhau sẽ xuất hiện trong ngăn tủ lạnh do sự lưu thông không khí tự nhiên (không khí lạnh, nặng sẽ chìm xuống các phần bên dưới). Nên sử dụng các vùng nhiệt độ này khi bảo quản thực phẩm (xem phần "Bảo quản thực phẩm trong vùng tủ lạnh").

Nếu bạn muốn cho một lượng thực phẩm lớn hơn vào tủ lạnh (ví dụ như sau khi mua sắm hàng tuần), bạn có thể đạt được sự phân bố nhiệt độ tương đối đồng đều khắp các ngăn tủ lạnh bằng cách sử dụng hệ thống làm mát bằng quạt động. Bằng cách này, tất cả thực phẩm trong ngăn tủ lạnh đều được làm lạnh đồng đều. Bạn có thể tiếp tục cài đặt nhiệt độ ren.

Ngoài ra, hãy kích hoạt chức năng DynaCool khi:

- nhiệt độ môi trường cao (khoảng 35 °C),

- độ ẩm cao (ví dụ vào mùa hè).

Quạt luôn tự động bật khi máy nén khởi động.

Mẹo! Do mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ khi bật chức năng DynaCool, bạn nên tắt DynaCool trong quá trình sử dụng bình thường.

Để tiết kiệm năng lượng, quạt sẽ tắt trong một thời gian ngắn khi cửa được mở.

Kích hoạt và hủy kích hoạt DynaCool

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn). Nhấn

OK. Sử dụng cảm biến để cuộn đến biểu tượng.

Nhấn OK.

Khi DynaCool được bật, một chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của

màn hình Sử dụng cảm biến để cuộn đến giá trị nhiệt độ mong muốn và nhấn OK.

Thực hiện các thiết lập bổ sung

Giải thích về từng cài đặt Các phần sau chỉ mô tả

những chức năng cần giải thích thêm.

Khi bạn đang ở chế độ cài đặt , báo động của hoặc thông báo cảnh báo khác sẽ tự động bị vô hiệu hóa.

Chế độ tiệc tùng

Chế độ Party được khuyến nghị nếu cần làm lạnh nhanh một lượng lớn thực phẩm hoặc đồ uống.

Mẹo! Kích hoạt chế độ tiệc khoảng 4 giờ trước khi thêm thức ăn hoặc đồ uống.

Khi chế độ tiệc tùng được kích hoạt , các chức năng DynaCool , làm mát siêu tốc và đóng băng siêu tốc sẽ được kích hoạt tự động.

Chế độ tiệc tùng không thể được kích hoạt nếu ngăn tủ lạnh bị tắt hoặc nếu chế độ ngày lễ được bật.

Chế độ tiệc tùng sẽ tự động tắt sau khoảng 24 giờ. Bạn cũng có thể tắt chế độ tiệc tùng sớm hơn nếu bạn muốn.

Chế độ nghỉ lễ

Chế độ nghỉ lễ được khuyến nghị nếu bạn không muốn tắt hoàn toàn tủ lạnh trong kỳ nghỉ hoặc không cần công suất làm mát cao như vậy.

Nếu chế độ nghỉ được kích hoạt, chế độ này sẽ hiển thị trên màn hình bắt đầu.

Ngăn lạnh được điều chỉnh ở nhiệt độ 15 °C. Nhờ đó, bộ phận làm mát có thể hoạt động theo cách tiết kiệm năng lượng.

Ngăn đông tiếp tục được bật ở nhiệt độ đã cài đặt trước đó.

Ở nhiệt độ ngăn giữa của tủ lạnh, những thực phẩm không dễ bị hỏng có thể được bảo quản trong tủ lạnh lâu hơn một chút.

Mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn so với khi hoạt động bình thường.

Ngoài ra, tủ lạnh cũng không có mùi và không có nấm mốc như khi tắt tủ lạnh và đóng cửa.

Ăn thực phẩm xấu có nghĩa là

một nguy cơ sức khỏe.

Nếu nhiệt độ trong ngăn tủ lạnh cao hơn 4°C trong thời gian dài, thời hạn sử dụng và chất lượng thực phẩm có thể bị ảnh hưởng.

Không bao giờ kích hoạt chế độ nghỉ lễ lâu hơn thời gian giới hạn.

Không bảo quản bất kỳ loại thực phẩm nhạy cảm và/hoặc thực phẩm dễ hỏng như trái cây, rau, cá, thịt và các sản phẩm từ sữa trong thời gian này.

Thực hiện các thiết lập bổ sung

Kích hoạt chức năng khóa / Khi chức

năng khóa được kích hoạt, vỏ máy sẽ được bảo vệ chống lại việc bật máy vô tình và chống lại những thay đổi không mong muốn, chẳng hạn như do trẻ em thực hiện.

Ở chế độ cài đặt , sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Nhấn OK.

Khi chức năng khóa được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng .

của màn hình Đóng cửa. Chỉ bây giờ chức năng khóa mới được kích hoạt .

Tắt chức năng khóa / trong thời gian ngắn

Ví dụ, nếu bạn muốn thay đổi nhiệt độ, bạn có thể tắt chức năng khóa trong một thời gian ngắn:

Nhấn OK.

xuất hiện trên màn

hình. Nhấn cảm biến OK. trong 6 giây.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn).

Nếu cần, hãy thay đổi vùng nhiệt độ đã chọn bằng cảm biến và .

Nhấn OK. Thực

hiện các thiết lập mong muốn.

Nhấn OK.

Khi bạn đóng cửa lại, chức năng khóa sẽ được kích hoạt trở lại.

Để tắt hoàn toàn chức năng khóa / Nhấn OK.

xuất hiện trên màn

hình. Nhấn cảm biến OK. trong 6 giây.

Màn hình hiển thị (ngăn lạnh đã được chọn).

Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Nhấn

OK. Sử dụng cảm

biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Nhấn OK.

Khi chức năng khóa bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chế độ ngày Sa-bát

Tủ có chế độ ngày Sa-bát hỗ trợ các phong tục và tập quán tôn giáo.

Nếu chế độ Sabbath được kích hoạt, chế độ này sẽ hiển thị trên màn hình bắt đầu.

Sau khoảng 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Khi chế độ Sabbath được kích hoạt, không thể thực hiện bất kỳ cài đặt nào trên thiết bị.

Đảm bảo cửa tủ được đóng chặt vì tín hiệu cảnh báo bằng quang học và âm thanh đã tắt.

Chức năng chế độ Sabbath sẽ tự động tắt sau khoảng 120 giờ.

Khi chế độ Sabbath được kích hoạt, các chức năng sau sẽ bị vô hiệu

hóa: - đèn chiếu sáng bên trong khi cửa

mở, - tín hiệu âm thanh và quang học, -

hiển thị nhiệt độ.

Tất cả các tính năng khác đã được bật trước đó sẽ vẫn tiếp tục hoạt động.

Thực hiện các thiết lập bổ sung

Ăn thực phẩm xấu có nghĩa là

một nguy cơ sức khỏe.

Bởi vì có thể mất điện

không được hiển thị trong chế độ Sabbath

, thực phẩm đông lạnh có thể bị tiếp xúc với

đề duy trì nhiệt độ cao hơn trong thời gian dài hơn. Thời hạn sử dụng của thực phẩm bị rút ngắn.

Nếu mất điện xảy ra trong

chế độ ngày Sa-bát điều quan trọng là bạn kiểm tra thực phẩm.

Kích hoạt chế độ Sabbath

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng

Nhấn OK.

Khi chế độ Sabbath được bật, một dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình.

Sau khoảng 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Đóng cửa lại.

Tắt chế độ ngày Sa-bát

Nhấn cảm biến OK.

xuất hiện trên màn hình.

Nhấn OK.

Khi chế độ Sabbath được bật, một dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình.

Nhấn OK.

Khi chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa, sẽ tắt. dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình.

Thông tin về chế độ ngày Sa-bát

Sản phẩm này được chứng nhận bởi Star-K, một viện quốc tế về chứng nhận kosher.

Thay đổi thời gian kích hoạt báo động cửa

Bạn có thể thiết lập tốc độ báo động cửa

sẽ được nghe thấy sau khi bạn mở cửa tủ-
TRONG.

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng

Nhấn OK.

Sử dụng cảm biến và để để chọn khoảng thời gian mong muốn giữa 30 giây và 3 phút: 30 giây.

Nhấn OK.

Thay đổi âm lượng của cảnh báo và tín hiệu âm thanh /

Bạn có thể thay đổi âm lượng của tín hiệu cảnh báo và âm thanh (ví dụ: báo động cửa hoặc thông báo lỗi). Nếu bạn trở thành bị làm phiền bởi các tín hiệu cảnh báo và âm thanh bạn cũng có thể tắt chúng đi.

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng

Nhấn OK.

Chọn âm lượng mong muốn cho cảnh báo và tín hiệu âm thanh bằng cách sử dụng các nút cảm ứng và .

Nhấn OK.

Khi tín hiệu cảnh báo và âm thanh tắt, biểu tượng sẽ hiển thị.

Thực hiện các thiết lập bổ sung

Thay đổi độ sáng màn hình

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng màn hình tùy thuộc vào điều kiện ánh sáng xung quanh.

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .

Nhấn OK.

Chọn độ sáng mong muốn cho màn hình sử dụng các nút cảm ứng và

Nhấn OK.

Tắt chế độ demo

Chế độ demo cho phép trưng bày thiết bị tại các cửa hàng mà không cần bật chế độ làm mát. Khi sử dụng cá nhân, bạn không cần cài đặt này.

Nếu chế độ demo được kích hoạt khi giao hàng, sẽ xuất hiện trên màn hình khi thiết bị được bật. được kết nối.

Nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình bây giờ hiển thị Miele và sau đó Màn hình chính xuất hiện.

Nhấn OK.

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .

Nhấn OK.

Nếu chế độ demo đã bị vô hiệu hóa, tủ sẽ tắt và phải được cắm điện lại.

Đặt lại cài đặt giao hàng

Tất cả các thiết lập tủ được thiết lập lại cài đặt gốc (cài đặt, xem phần "Cài đặt - Khôi phục cài đặt gốc").

Cuộn trong chế độ cài đặt với nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .

Nhấn OK.

Sử dụng cảm biến để cuộn đến ký hiệu .

Nhấn OK.

Tủ đã tắt và phải cắm điện lại.

Thông tin

Màn hình hiển thị thông tin về tủ (tên model và số hiệu sản xuất).

Có sẵn thông tin sản phẩm này:

- để lắp đặt tủ tại địa phương của bạn Mạng WiFi (xem phần "Thực hiện cài đặt bổ sung - Miele@home") (tùy theo từng mẫu).
- để thông báo cho Dịch vụ Miele về một lỗi (xem phần "Dịch vụ Miele").
- để kiểm tra thông tin trong cơ sở dữ liệu EPREL (xem phần "Dịch vụ Miele").

Đèn báo thay thế bộ lọc carbon

Sau khi lắp bộ lọc than hoạt tính (phụ kiện tùy chọn), đèn báo thay thế bộ lọc than hoạt tính phải được kích hoạt ở chế độ cài đặt .

Chỉ báo bộ lọc than trong màn hình bắt đầu nhắc nhở bạn thay bộ lọc carbon khoảng sáu tháng một lần (xem phần "Vệ sinh và bảo dưỡng - Thay thế bộ lọc carbon").

Chế độ vệ sinh

Chế độ vệ sinh giúp vệ sinh ngăn tủ lạnh dễ dàng hơn (xem phần "Vệ sinh và chăm sóc"). Đèn bên trong vẫn tiếp tục sáng ngay cả khi tủ lạnh đã tắt. Cả tín hiệu âm thanh và ánh sáng đều tắt.

Nếu chế độ vệ sinh được kích hoạt, điều này được hiển thị trên màn hình chính.

Sau khi vệ sinh, chế độ vệ sinh phải được tắt. Nếu cửa tủ là đóng lâu hơn 10 phút thì nó sẽ đóng lại chế độ vệ sinh sẽ tự động tắt.

Nhiệt độ và báo động cửa

Ăn thực phẩm xấu có nghĩa là

một nguy cơ sức khỏe.

Nếu nhiệt độ đã vượt quá

-18 °C trong thời gian dài, thực phẩm đông lạnh có thể tan một phần hoặc toàn bộ. Thời hạn sử dụng của thực phẩm bị rút ngắn.

Kiểm tra xem thực phẩm đông lạnh có đã tan bằng một phần hoặc toàn bộ. Tiêu thụ

thức ăn nhanh nhất có thể trong những trường hợp như vậy, hoặc nấu thức ăn (luộc hoặc chiên chúng), trước khi đông lạnh trong cùng một cái.

Báo động nhiệt độ

Tủ được trang bị báo động nhiệt độ để nhiệt độ bên trong không thể

nổi lên mà không ai chú ý.

Nếu nhiệt độ tủ đông trở nên quá cao, xuất hiện trên màn hình hiển thị nhiệt độ của tủ đông. con trai.

Ngoài ra, một tín hiệu cảnh báo sẽ vang lên cho đến khi chế độ báo động kết thúc hoặc cho đến khi tín hiệu cảnh báo bị tắt sớm.

Nhiệt độ cài đặt xác định những gì được coi là nhiệt độ quá cao.

Báo động nhiệt độ sẽ xuất hiện trước báo động cửa.

Tín hiệu âm thanh và ánh sáng được kích hoạt trong các trường hợp sau:

- khi thiết bị được bật hoặc nếu nhiệt độ trong vùng nhiệt độ chênh lệch quá nhiều từ bộ nhiệt độ,
- nếu bạn phân loại và lấy ra đông lạnh thức ăn và nó chảy vào không khí rất nóng trong tủ,
- khi bạn đông lạnh một lượng lớn hơn đồ ăn,
- khi bạn đông lạnh thực phẩm tươi, ẩm,
- trong trường hợp mất điện,
- nếu tủ bị lỗi.

Trước khi tắt báo động nhiệt độ, bạn nên kiểm tra và sửa chữa nguyên nhân gây ra báo động.

Nếu bạn cảm thấy khó chịu vì tín hiệu cảnh báo, bạn có thể tắt nó sớm hơn.

Nhấn OK.

Tín nhắn cảnh báo đã được xác nhận: tắt đi và tín hiệu cảnh báo sẽ bị tắt tiếng.

Màn hình hiển thị màn hình bắt đầu: Trong màn hình hiển thị nhiệt độ ngăn đông, khoảng 1 phút là nhiệt độ ấm nhất từng thấy trong ngăn đông.

Sau đó màn hình hiển thị nhiệt độ chuyển sang nhiệt độ hiện tại trong ngăn đông.

Tín hiệu cảnh báo đã tắt. Biểu tượng sẽ tắt khi tình trạng báo động là qua.

Nhiệt độ và báo động cửa

Báo động cửa

Tủ được trang bị báo động cửa cho
để tránh mất năng lượng nếu cửa tủ bị mở và
để bảo vệ
thực phẩm đông lạnh chống nóng.

Nếu một cánh cửa bị mở trong một thời gian dài,
được hiển thị trên màn hình nhiệt độ hiện tại.
Ngoài ra, còn có tiếng chuông cảnh báo.

Thời gian kích hoạt báo động cửa có thể
đã thay đổi. Báo động cửa cũng có thể được tắt
(xem phần "Thực hiện các thiết lập bổ
sung").

Ngay khi cửa thiết bị đóng lại, tín hiệu cảnh
báo sẽ dừng lại và chữ trên màn hình sẽ tắt.

Tắt báo thức sớm

Nếu bạn cảm thấy khó chịu vì tín hiệu cảnh
báo, bạn có thể tắt nó sớm hơn.

Nhấn OK.

Tín hiệu cảnh báo sẽ dừng lại và biểu
tượng sẽ tắt.

Nếu cửa không được đóng, tín hiệu cảnh
báo sẽ kêu lại sau 3 phút.

Bảo quản thực phẩm trong ngăn tủ lạnh

Nguy cơ nổ do hỗn hợp khí dễ cháy.

Hỗn hợp khí dễ cháy có thể bị bắt lửa bởi các thành phần điện.

Không lưu trữ chất nổ hoặc sản phẩm có chất đẩy dễ cháy (ví dụ, bình xịt) trong tủ. TRÊN Các bình xịt như vậy có mô tả về nội dung hoặc biểu tượng cháy.

Bất kỳ khí rò rỉ nào cũng có thể bị đốt cháy bởi các thành phần điện.

Tủ này có hệ thống làm mát bằng quạt động. Quạt cung cấp nhiệt độ đồng đều. Do đó, các vùng làm mát khác nhau ít khác biệt hơn.

Vùng ấm nhất

Vùng ấm nhất trong tủ lạnh nằm ở phía trên cánh tủ. Ở đây bạn đặt với

lợi thế, ví dụ, bơ và phô mai. Trên đó Bằng cách này, bơ sẽ dễ phết hơn và phô mai vẫn giữ được hương thơm.

Vùng lạnh nhất

Vùng lạnh nhất nằm ngay phía trên Ngăn DailyFresh và hướng về phía sau bức tường.

Nguy cơ chấn thương do thực phẩm

có chứa chất béo hoặc dầu.

Về thực phẩm béo hoặc có dầu được lưu trữ trong tủ hoặc trong cửa tủ, xem rằng chất béo hoặc dầu đó có thể rò rỉ ra ngoài không vào được

tiếp xúc với các bộ phận bằng nhựa của tủ. Khi các vết nứt ứng suất trong nhựa có thể hình thành có thể dẫn đến nhựa vỡ tan hoàn toàn.

Hãy chắc chắn rằng bất kỳ mỡ hoặc dầu nào không đến được tủ

các bộ phận bằng nhựa.

Với cài đặt nhiệt độ là

4 °C và vệ sinh đầy đủ

thời gian dài hơn để vi khuẩn có thể gây ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng sinh sôi (ví dụ như vi khuẩn salmonella và

vi khuẩn listeria).

Sử dụng các vùng này cho tất cả các vùng nhạy cảm thực phẩm và thực phẩm dễ hỏng

nhanh, ví dụ:

- cá, thịt và gia cầm,
- xúc xích và các món ăn chế biến sẵn,
- các món ăn/bánh ngọt làm từ trứng hoặc kem,
- bột tươi, bột làm bánh, bánh pizza và bánh nướng,
- pho mát tươi và các sản phẩm tương tự khác,
- Hummus, các loại bơ thực vật, phô mai kem thực vật, các sản phẩm thay thế,
- rau quả bọc trong màng nhựa,
- thực phẩm tươi sống có hạn sử dụng tốt nhất dựa trên thời gian bảo quản tối đa 4 °C.

Mẹo! Thực phẩm không được tiếp xúc với với bức tường phía sau của tủ. Họ có thể đóng băng ở đó.

Nếu lưu thông không khí không đủ

Điều này làm giảm hiệu quả làm mát và tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Không nên cất giữ thực phẩm quá gần nhau. Khi đó không khí không thể lưu thông được. như nó phải thế.

Không che quạt ở phía sau bức tường.

Các vùng làm mát khác nhau

Do sự lưu thông không khí tự nhiên, các vùng nhiệt độ khác nhau phát sinh phần tủ lạnh.

Không khí lạnh và nặng nề chìm xuống. Đã sử dụng các vùng làm lạnh khác nhau để bảo quản thực phẩm.

Không thích hợp để bảo quản trong tủ lạnh Không phải tất cả thực phẩm đều thích hợp để bảo quản ở nhiệt độ dưới 5 °C vì chúng nhạy cảm với lạnh.

Ví dụ về các loại thực phẩm nhạy cảm với lạnh: -
dứa, bơ,

chuối, lựu, xoài, dưa, đu đủ, chanh dây, trái cây họ cam quýt (như chanh, cam, quýt và bưởi), -
trái cây cần chín, - cà tím, dưa chuột, khoai tây, ớt chuông, cà chua và bí xanh,

- phô mát cứng (như phô mai

parmesan).

Hướng dẫn mua thực phẩm

Yêu cầu quan trọng nhất để bảo quản thực phẩm được lâu là thực phẩm phải tươi khi mới bảo quản.

Kiểm tra ngày hết hạn sử dụng và nhiệt độ bảo quản phù hợp.

Tốt nhất là không nên phá vỡ chuỗi lạnh, ví dụ như khi vận chuyển thực phẩm trong xe hơi nóng.

Bảo quản thực phẩm đúng cách

Bảo quản thực phẩm trong ngăn tủ lạnh bằng cách bọc kín hoặc đậy nắp (trừ ngăn DailyFresh).

Bằng cách này, thực phẩm không hấp thụ mùi khác nhau, không bị khô hoặc hình thành vi khuẩn. Điều này đặc biệt quan trọng khi lưu trữ thực phẩm từ động vật. Cần hết sức cẩn thận để các loại thực phẩm như thịt và cá sống không tiếp xúc với các thực phẩm khác.

Ở nhiệt độ và cách đóng gói phù hợp, bạn có thể kéo dài đáng kể thời hạn sử dụng của thực phẩm. Bằng cách này, bạn sẽ giảm được lượng thực phẩm lãng phí.

Thực phẩm có hàm lượng protein cao Hãy

nhớ rằng thực phẩm chứa nhiều protein sẽ hỏng nhanh hơn. Nghĩa là, hải sản hư hỏng nhanh hơn cá, và cá hư hỏng nhanh hơn thịt.

Bảo quản thực phẩm trong ngăn DailyFresh

Ngăn DailyFresh

Ngăn DailyFresh hoàn hảo để lưu trữ của trái cây và rau quả.

Độ ẩm trong ngăn DailyFresh phía trên có thể được điều chỉnh ở mức xấp xỉ phù hợp với thực phẩm đó

được lưu trữ ở đó. Độ ẩm cao hơn làm cho để thực phẩm giữ được độ ẩm và không bị khô quá nhanh. Nhiệt độ này gần giống với nhiệt độ trong ngăn tủ lạnh thông thường.

Nhưng hãy nhớ rằng bản chất của hàng hóa/ SỰ TƯƠI MỚI ngay từ đầu là rất quan trọng đối với một kết quả lưu trữ tốt.

Điều chỉnh độ ẩm trong ngăn đựng trái cây và rau quả DailyFresh

Mức độ ẩm phụ thuộc vào số lượng và loại thực phẩm được bảo quản. được lưu trữ khi chưa đóng gói. Nếu hộp chứa ít thực phẩm, độ ẩm quá thấp.

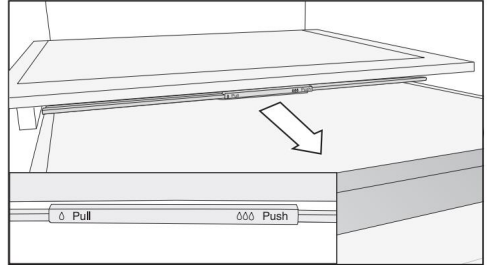
Mẹo! Đóng gói thực phẩm trong túi/gói kín nếu chỉ có một vài Có đồ ăn trong hộp.

Chọn độ ẩm bình thường

Khi giao hàng, độ ẩm được nâng cao và cửa khoang di chuyển về phía sau .

Chỉ điều chỉnh chế độ phân phối nếu bạn có độ ẩm quá cao ở phía trên Ngăn DailyFresh:

Mở ngăn DailyFresh.



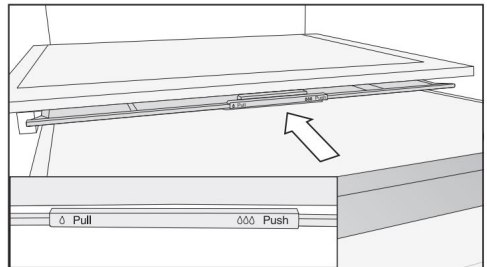
Kéo cửa ngăn về phía trước cho đến khi nó dừng lại.

Dừng lại.

Cửa ngăn mở và độ ẩm giảm .

Chọn độ ẩm cao

Mở ngăn DailyFresh.



Đẩy cửa ngăn chứa về phía sau cho đến khi nó dừng lại.

Dừng lại.

Cửa ngăn đóng và độ ẩm vẫn còn trong ngăn .

Bảo quản thực phẩm trong ngăn DailyFresh

Nếu bạn không hài lòng với tình trạng thực phẩm khi bảo quản (ví dụ, nếu thực phẩm có vẻ héo và co lại chỉ sau một thời gian ngắn bảo quản), hãy cân nhắc những điều

sau: Chỉ bảo quản thực phẩm tươi. Thực phẩm tươi như thế nào khi bạn cho vào tủ cũng quyết định thời gian giữ tươi của chúng.

Vệ sinh ngăn DailyFresh trước khi cho thực phẩm vào.

Để thức ăn rất ẩm nhỏ giọt xuống trước khi cho vào thiết bị. Không

bảo quản bất kỳ thực phẩm nào không chịu được nhiệt độ lạnh trong ngăn DailyFresh (xem phần "Bảo quản thực phẩm trong tủ lạnh - Không thích hợp

để làm lạnh"). Chọn vị trí chính xác cho cửa ngăn chứa thực phẩm (bình thường hoặc cao độ ẩm).

Độ ẩm tăng đạt được trực tiếp thông qua thực phẩm được bảo quản nếu chúng không được đóng gói. Càng nhiều thực phẩm được lưu trữ trong ngăn kéo thì độ ẩm càng

cao. Nếu có quá nhiều hơi ẩm tích tụ ở chế độ và thực phẩm bị ảnh hưởng, hãy dùng vải loại bỏ nước ngưng tụ ở đáy và đặt lên giá hoặc vật tương tự để hơi ẩm dư thừa có thể thoát ra ngoài. Ngoài ra, bạn có thể cài đặt mức độ ẩm không tăng bằng cách kéo cửa ngăn về phía trước.

Nếu độ ẩm quá thấp mặc dù đã cài đặt, hãy đóng gói thực phẩm các khoản tiền được đóng gói kín.

Đông lạnh và bảo quản thực phẩm

Điều gì xảy ra khi bạn bị đóng băng?
thực phẩm tươi sống?

Ăn thực phẩm xấu có nghĩa là

một nguy cơ sức khỏe.

Nếu nhiệt độ đã vượt quá

-18 °C trong thời gian dài, thực phẩm đông lạnh có thể tan một phần hoặc toàn bộ. Thời hạn sử dụng của thực phẩm bị rút ngắn.

Kiểm tra xem thực phẩm đông lạnh có đã tan băng một phần hoặc toàn bộ. Tiêu thụ thức ăn nhanh nhất có thể trong những trường hợp như vậy, hoặc nấu thức ăn (luộc hoặc chiên chúng), trước khi đông lạnh trong cùng một cái.

Thực phẩm tươi sống nên được đông lạnh càng nhanh càng tốt càng nhiều càng tốt để giữ nguyên giá trị dinh dưỡng, vitamin, hình thức và hương vị theo cách tốt nhất.

Nếu thực phẩm đông lạnh nhanh, sẽ không có nhiều chất lỏng có thể thoát ra ngoài các tế bào. Các tế bào co lại đáng kể mức độ thấp hơn. Khi thực phẩm rã đông, lượng chất lỏng nhỏ hơn bên ngoài tế bào để quay trở lại và do đó giảm mất nước. Nó chỉ được hình thành một lượng nhỏ chất lỏng tích tụ dưới thức ăn.

Lượng đóng băng tối đa

Để đảm bảo thực phẩm được đông lạnh đến tận lõi một cách nhanh nhất có thể, không được vượt quá công suất đông lạnh tối đa.

Công suất đóng băng tối đa trong

Có thể tìm thấy 24 giờ trên bảng đánh giá "Khả năng đóng băng ... kg/24 giờ".

Lưu trữ thực phẩm đông lạnh sẵn sàng để ăn

Khi mua thực phẩm đông lạnh chế biến sẵn, hãy kiểm tra những điều sau tại cửa hàng tạp hóa:

TRONG:

- bao bì không bị hư hỏng,

- ngày hết hạn,

- nhiệt độ trong tủ đông của cửa hàng phải ở mức -18°C hoặc thấp hơn.

Tốt nhất là vận chuyển thực phẩm đông lạnh trong túi mát và nhanh chóng bỏ vào tủ.

Tự đông lạnh thực phẩm tươi sống

Trước khi cho thực phẩm vào tủ lạnh

Nếu số lượng lớn hơn 2 kg tươi thực phẩm cần đông lạnh, bạn bật chức năng đông lạnh nhanh 6 giờ trước khi cho thực phẩm vào tủ đông.

Nếu thậm chí số lượng thực phẩm còn lớn hơn để đông lạnh, hãy bật chức năng đông lạnh nhanh 24 giờ trước khi thêm thức ăn.

Điều này giúp thực phẩm đã có trong tủ đông có thêm thời gian làm mát.

Chỉ đông lạnh thực phẩm tươi và còn nguyên vẹn.

Xin lưu ý rằng một số thực phẩm không phù hợp để đóng băng chính mình. Ví dụ, điều này áp dụng cho một số loại rau thường được ăn sống, chẳng hạn như rau diếp và củ cải.

Mẹo! Để giữ nguyên màu sắc, hương vị, mùi thơm và vitamin C, rau nên được chần qua trước khi đông lạnh. Cho rau vào nước sôi từng phần trong 2-3 phút. Sau đó lấy rau ra và làm nguội nhanh trong nước lạnh. Cho phép sau đó rau sẽ nhỏ giọt.

Đóng gói thực phẩm đông lạnh

Đông lạnh thực phẩm thành từng phần.

Mẹo! Để ngăn ngừa thiệt hại do sương giá, hãy chọn bạn một bao bì phù hợp (ví dụ tủ đông).

É p hết không khí ra khỏi bao bì và đóng gói chặt chẽ.

Đông lạnh và bảo quản thực phẩm

Viết trên bao bì những gì có trong sản phẩm và ngày đông lạnh.

Đông lạnh thực phẩm

Nguy cơ chấn thương nếu bạn cho quá nhiều thức ăn vào.

Nếu ngăn kéo tủ đông/kệ kính bị quá tải nặng quá có thể vỡ.

Luôn giữ số tiền tối đa:

- Tủ đông = 15 kg
- Kệ kính = 35 kg

Cẩn thận không làm đông lạnh thực phẩm đông lạnh chưa tiếp xúc với

thực phẩm đông lạnh cần rã đông.

Đảm bảo bao bì khô khi

chúng được đưa vào để chúng không bị đông cứng hoặc đóng băng.

Để đảm bảo thực phẩm đông lạnh nhanh đến tận lối, không nên vượt quá các kích thước gói sau:

- Trái cây và rau quả tối đa 1 kg
- Thịt tối đa 2,5 kg

- Lượng đông lạnh nhỏ

Đặt thực phẩm vào ngăn kéo tủ đông phía trên.

Đặt thức ăn đều trên

đáy của ngăn kéo tủ đông phía trên để chúng được đông lạnh sâu càng nhanh càng tốt.

- VarioRoom: thêm lượng đông lạnh tối đa (xem bảng đánh giá)

Nếu các lỗ thông gió bị chặn, hiệu ứng làm mát sẽ giảm đi và

mức tiêu thụ năng lượng tăng lên.

Hãy chắc chắn rằng các lỗ thông gió không được che phủ khi bạn đặt nó vào

để được đông lạnh.

Mẹo! Tương tự như vậy, ngăn đông có thể được mở rộng một cách linh hoạt. Khi đông lạnh công kênh thực phẩm đông lạnh, chẳng hạn như gà tây hoặc trò chơi, các kệ kính giữa các ngăn kéo tủ đông có thể cái đó ut.

Tháo các ngăn kéo tủ đông phía trên.

Đặt thức ăn trải đều trên các kệ kính trên cùng để chúng đông lạnh nhanh nhất có thể.

Sau khi đông lạnh:

Tắt chức năng đông lạnh nhanh .

Đặt thực phẩm đông lạnh vào ngăn đông và đẩy ngăn kéo tủ đông trở lại tủ.

Thời gian bảo quản thực phẩm đông lạnh

Đồ ăn nhóm	Thời gian lưu trữ (tháng)
Thủy tinh	2 đến 6
Bánh mì và bánh ngọt	2 đến 6
Đông	2 đến 4
Cá béo	1 đến 2
Cá nạc	1 đến 5
Xúc xích và giăm bông	1 đến 3
Trò chơi và thịt lợn	1 đến 12
Gia cầm và thịt bò	2 đến 10
Rau và trái cây	6 đến 18
Thảo mộc	6 đến 10

Thời gian lưu trữ được chỉ định chỉ mang tính hướng dẫn.

Nếu thời hạn lưu trữ đã được chỉ định trên bao bì sản phẩm, phải tuân thủ theo.

Đông lạnh và bảo quản thực phẩm

Ở nhiệt độ không đổi trong ngăn đông là $-18\text{ }^{\circ}\text{C}$ và với bao bì phù hợp, bạn có thể kéo dài đáng kể thời hạn sử dụng của thực phẩm và phải vứt bỏ ít thực phẩm hơn.

Làm lạnh đồ uống nhanh

Bật chức năng làm lạnh nhanh để làm lạnh nhanh đồ uống trong ngăn mát.

Nếu bạn muốn làm mát một lượng lớn đồ uống hoặc làm mát đồ uống trong ngăn đông, hãy chuyển đến chế độ cài đặt và chọn chức năng chế độ tiệt trùng.

Các chai được bảo quản trong ngăn đông để làm mát nhanh phải được lấy ra sau tối đa một giờ. Các chai có thể nứt hoặc phát nổ.

Sử dụng phụ kiện

Làm đá viên

Đổ đầy 3/4 hộp đựng đá viên bằng nước và đặt vào đáy ngăn kéo tủ đông. Sử dụng vật

cùn, chẳng hạn như cán thìa, để nới lỏng hộp đựng đá viên đã đông cứng.

Mẹo! Bạn có thể dễ dàng lấy đá viên ra khỏi hộp đựng nếu để hộp dưới vòi nước chảy trong một thời gian ngắn.

Ngăn tủ lạnh và ngăn DailyFresh

Ngăn tủ lạnh và ngăn DailyFresh có chức năng rã đông tự động.

Khi máy nén được kích hoạt, nó có thể độ ẩm và sương giá hình thành ở phía sau vách ngăn tủ lạnh. Bạn không cần phải loại bỏ độ ẩm và sương giá.

Nước rã đông chảy qua một kênh thu gom qua một đường ống và ra ngoài vào một hệ thống bốc hơi ở mặt sau của tủ. Nước tự động bốc hơi nhiệt từ máy nén.

Vì vậy, hãy giữ máng thu gom và làm sạch đường ống thoát nước. Nước rã đông phải luôn có thể thoát ra ngoài mà không bị cản trở.

Ngăn đông

Tủ được trang bị hệ thống NoFrost cho phép rã đông tự động.

Độ ẩm phát sinh lắng xuống máy bay hơi được rã đông và bốc hơi tự động theo các khoảng thời gian đều đặn.

Nhờ chức năng xả tuyết tự động, ngăn đông luôn không có đá. Thực phẩm không được rã đông với hệ thống đặc biệt này.

Vệ sinh và chăm sóc

Không được tháo tấm chữ ở bên trong tủ. Cần thiết khi có lỗi xảy ra.

Cẩn thận không để nước rơi vào các thiết bị điện tử hoặc đèn chiếu sáng.

TRONG.

Nguy cơ chấn thương do sự xâm nhập của chúng ẩm

ướt. Hơi nước từ máy làm sạch bằng hơi nước có thể làm hỏng các bộ phận bằng nhựa và điện. Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh tủ.

Nước vệ sinh không được chảy qua ống thoát nước.

- miếng bọt biển vệ sinh đồ thủy tinh gồm sứ
bè

mặt, - dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn.

Chúng tôi khuyên bạn nên dùng khăn lau bát đĩa sạch, nước ấm và một ít xà phòng rửa tay để vệ sinh.

Chuẩn bị tủ để vệ sinh

Chỉ vệ sinh ngăn tủ lạnh: Kích hoạt

chế độ vệ sinh . Hệ thống làm mát trong ngăn tủ lạnh đã tắt nhưng đèn bên trong vẫn tiếp tục bật. Ở chế độ cài đặt , sử

dụng cảm biến hoặc để cuộn qua biểu tượng . Nhấn OK.

Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc không gây hại cho thực phẩm bên trong tủ.

Để tránh làm hỏng bề mặt, không sử dụng những chất sau khi vệ sinh - chất tẩy rửa có chứa

soda, amoniac, axit hoặc clorua, - chất tẩy rửa hòa tan cặn vôi, - chất tẩy rửa

dạng bột hoặc dạng lỏng, - chất tẩy

rửa có chứa dung môi, - chất tẩy rửa thép không

gỉ, - chất tẩy rửa máy rửa chén,

Khi chế độ vệ sinh được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của

màn hình. Nếu chế độ vệ sinh được kích hoạt, chế độ này sẽ hiển thị trên màn

hình bắt đầu. Lấy thực phẩm ra khỏi ngăn tủ lạnh và bảo quản ở nơi mát

mé. Tháo rời tất cả các bộ phận có thể tháo rời để vệ sinh chúng (xem phần "Tháo, tháo rời và vệ sinh phụ kiện").

- bình xịt lò

nướng, - nước lau kính hoặc nước lau cửa sổ, - miếng bọt biển cứng

và bàn chải

Sửa chữa,

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh ngăn đông/toàn bộ thiết bị: **Tất thiết**
bị. xuất hiện trên

màn hình. Chế độ làm mát đã tắt. Lấy thực phẩm ra

khỏi ngăn đông/tủ đông và bảo quản ở nơi mát mẻ.

Tháo rời tất cả các bộ phận có thể tháo

rời để vệ sinh chúng (xem phần "Tháo, tháo rời và vệ sinh phụ kiện").

Vệ sinh bên trong

Vệ sinh tủ thường xuyên, ít nhất một lần mỗi tháng.

Nếu để bụi bám vào trong thời gian dài, có thể sẽ không thể loại bỏ được.

Bề mặt có thể bị đổi màu hoặc thay đổi. Tốt nhất là nên loại bỏ bụi bẩn ngay lập tức.

Lau sạch bên trong bằng khăn lau sạch, nước ấm và một ít nước rửa chén.

Sau đó lau sạch lại bằng nước sạch.
sau khi vệ sinh sạch sẽ và lau khô bằng khăn.

Thường xuyên vệ sinh rãnh thu nước và ống thoát nước bằng que nhỏ hoặc dụng cụ tương tự để nước có thể thoát ra ngoài mà không bị cản trở.

Để thiết bị mở trong một thời gian ngắn để thông thoáng và tránh hình thành mùi hôi.

Làm sạch phụ kiện bằng tay hoặc trong máy rửa chén

Các bộ phận sau đây chỉ nên được vệ sinh bằng tay:

- dải trang trí bằng thép không gỉ
- kệ có chữ

- tất cả các ngăn kéo và cửa ngăn (tùy theo mẫu)
- kệ đựng chai có thể thay đổi (có sẵn như một phụ kiện bổ sung)
- hộp phân loại

(có sẵn như một phụ kiện bổ sung)

Các bộ phận sau đây có thể rửa bằng máy rửa chén:

Nguy cơ chấn thương nếu nhiệt độ quá cao. những lần đi vào máy rửa chén.

Một số bộ phận của tủ có thể không sử dụng được hoặc bị biến dạng khi rửa bằng máy rửa chén ở nhiệt độ trên 55°C.

Chỉ chọn chương trình rửa chén có nhiệt độ tối đa là 55°C cho các bộ phận an toàn với máy rửa chén.

Trong máy rửa chén, các bộ phận bằng nhựa có thể mang màu của thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ như trong cà rốt, cà chua và tương cà. Sự đổi màu không ảnh hưởng đến độ ổn định của các bộ phận.

- giá đựng chai, giá đựng trứng, hộp đựng đá viên
- các kệ trong cửa tủ (không có dải trang trí bằng thép không gỉ)
- các kệ (không có dải, không có chữ)
- Kệ kính (không có thanh bảo vệ) - hộp phân loại (có sẵn như một phụ kiện bổ sung)
- giá đỡ cho bộ lọc carbon (có thể mua kèm như một phụ kiện bổ sung)

Tháo rời và vệ sinh

Tháo rời kệ cửa và giá để chai

Tháo bỏ các dải trang trí bằng thép không gỉ trước khi vệ sinh các kệ trong máy rửa chén.

TRONG.

Để tháo dải trang trí, hãy làm như sau:

Vệ sinh và chăm sóc

Đặt kệ lên bề mặt làm việc.

Bóc dải trang trí ở một bên.

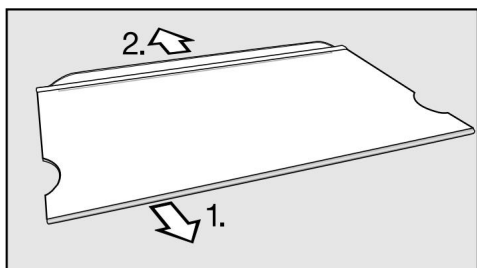
Sau khi vệ sinh xong, đặt dải trang trí trở lại kệ.

Tháo rời kệ Tháo dải

bảo vệ phía sau và dải nhựa trước khi vệ sinh kệ.

Thực hiện như sau:

Đặt kệ lên bề mặt mềm (ví dụ: khăn lau bát đĩa).

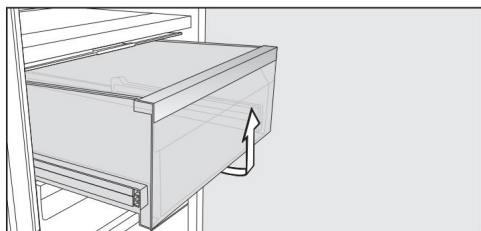


Bắt đầu ở một bên và kéo lớp nhựa ra Nghe.

Tháo dải bảo vệ. Đặt

các dải trở lại kệ.
sau khi vệ sinh.

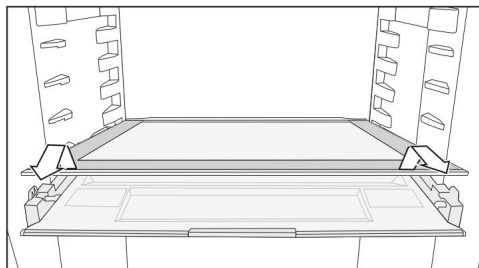
Tháo ngăn kéo



Kéo ngăn kéo ra và nâng lên ở phía trước.

Đẩy ngăn kéo vào lại sau khi vệ sinh.

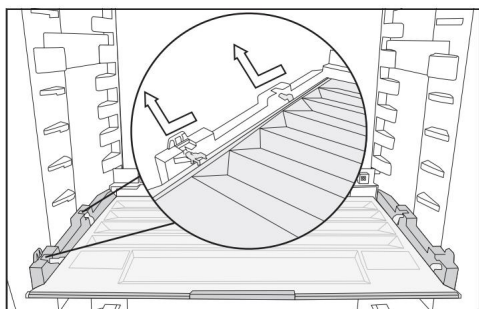
Tháo tấm ngăn cách



Tháo tấm ngăn cách.

Đẩy tấm ngăn vào lại sau khi vệ sinh.

Tháo nắp ngăn chứa



Nâng nắp ở phía trước và kéo thẳng ra ngoài.

Sau khi vệ sinh xong, đóng cửa ngăn lại.

Tháo các ngăn kéo và tấm kính ra khỏi ngăn đông.

TRONG

Kéo ngăn kéo ra và nâng nhẹ về phía trước.
ĐẾN.

Kéo tấm kính ra và nhấc nhẹ lên ở phía trước.

Lắp ngăn kéo và kệ kính vào ngăn đông

TRONG

Lắp kệ kính theo một góc nghiêng vào thanh ray dẫn hướng.
cái đó.

Đẩy kệ kính vào và hạ xuống.

Vệ sinh và chăm sóc

Lắp ngăn kéo theo một góc nghiêng vào thanh ray dẫn hướng. Đẩy ngăn kéo vào và hạ xuống.

Thay thế bộ lọc carbon (phụ kiện tùy chọn)

Thay bộ lọc carbon trong giá đỡ sáu tháng một lần.

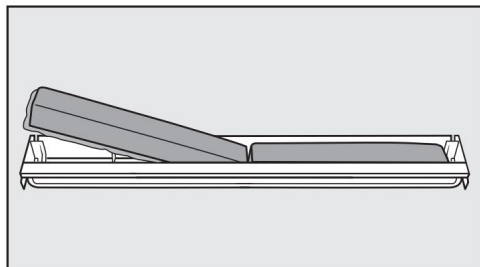
Biểu tượng trên màn hình bắt đầu nhắc nhở bạn rằng bộ lọc than hoạt tính cần được thay thế.

Bạn có thể mua bộ lọc carbon KKF-RF thông qua dịch vụ chăm sóc khách hàng, từ đại lý Miele hoặc tại cửa hàng trực tuyến của Miele.

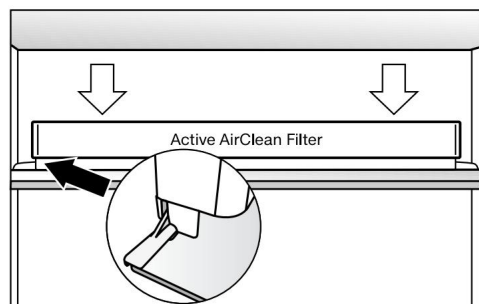
Kéo giá đỡ bộ lọc than hoạt tính lên trên và lấy nó ra khỏi kệ.

Bộ lọc carbon lắp vào không được chạm vào thành sau của tủ vì chúng có thể bị kẹt vào thành sau do độ ẩm.

Lắp bộ lọc carbon mới vào sâu trong giá đỡ sao cho chúng không nhô ra khỏi mép giá đỡ.



Tháo cả hai bộ lọc than hoạt tính và lắp bộ lọc mới vào với mép hướng xuống dưới vào giá đỡ.



Đặt giá đỡ vào giữa dải bảo vệ ở mặt sau của bất kỳ kệ nào cho đến khi khớp vào đúng vị trí. Để xác nhận việc

thay đổi bộ lọc, hãy nhấn nút cảm ứng OK.

Màn hình hiển thị thời điểm thay bộ lọc carbon sẽ tắt và bộ hẹn giờ được thiết lập lại.

Biểu tượng sẽ biến mất trên màn hình bắt đầu.

Vệ sinh mặt trước và mặt bên của tủ

Nếu để bụi bám vào trong thời gian dài, có thể sẽ không thể loại bỏ được. Bề mặt có thể bị đổi màu và thay đổi.

Loại bỏ ngay bụi bám ở thành trước và thành bên.

Mọi bề mặt đều dễ trầy xước và có thể bị đổi màu hoặc hư hỏng nếu tiếp xúc với chất tẩy rửa không phù hợp.

Đọc thông tin "Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa" ở phần đầu của bài viết này phần.

Lau sạch bề mặt bằng vải sạch, nước rửa chén bằng tay và nước nóng. Bạn cũng có thể lau sạch bề mặt bằng vải sợi nhỏ sạch, ẩm mà không cần chất tẩy rửa.

Sau đó lau sạch lại bằng nước sạch.

sau khi vệ sinh sạch sẽ và lau khô bằng khăn.

Vệ sinh gioăng cửa Ngụy cơ

chấn thương do vệ sinh không đúng cách.

Khi xử lý gioăng cửa bằng dầu hoặc mỡ, gioăng cửa có thể bị xóp.

Không bao giờ xử lý phớt bằng dầu hoặc mỡ.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh dải niêm phong thường xuyên với nước sạch và lau khô bằng một miếng vải.

Tắt chức năng đông lạnh nhanh khi ngăn đông đã đạt đến nhiệt độ nhiệt độ không đổi ít nhất là -18 °C. Đóng cửa lại.

Vệ sinh các lỗ thông gió-

cái đó

Bụi bẩn làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Vệ sinh thường xuyên các lỗ thông gió bằng chổi hoặc máy hút bụi. (ví dụ, sử dụng vòi phun chổi được cung cấp kèm theo máy hút bụi Miele). Bụi gây ra sự tiêu thụ năng lượng tăng lên.

Sau khi vệ sinh

Lắp lại tất cả các bộ phận vào thiết bị.

Bật lại thiết bị nếu cần thiết.

Nếu bạn đã kích hoạt chế độ vệ sinh ngăn tủ lạnh : nhấn cảm biến OK trên bảng điều khiển.

xuất hiện trên màn hình.

Nhấn OK.

Khi chế độ vệ sinh tắt, sẽ tắt. dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình

hình Cuộn bằng và vào biểu tượng và nhấn OK.

Ngăn tủ lạnh lại mát trở lại.

Bật chức năng đông lạnh nhanh

trong một thời gian để ngăn đông lạnh nhanh chóng người đi trở nên lạnh.

Bật chức năng làm mát nhanh

trong một thời gian để ngăn tủ lạnh nhanh chóng lạnh lại.

Đặt thực phẩm vào ngăn tủ lạnh.

Cho thực phẩm đông lạnh vào ngăn đông khi chúng đã đủ lạnh.

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Bạn có thể tự mình khắc phục hầu hết các lỗi và trục trặc xảy ra trong quá trình sử dụng sản phẩm hàng ngày. Trong nhiều trường hợp, bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì không cần phải liên hệ với dịch vụ của Miele.

Tại www.miele.se/c/hjalp-och-produktinformation-2303.htm, bạn sẽ tìm thấy thêm thông tin về cách tự khắc phục lỗi.

Bảng dưới đây hữu ích trong việc tìm ra nguyên nhân gây ra lỗi và sửa lỗi. Tốt nhất là không nên

mở tủ cho đến khi lỗi được khắc phục. Điều này nhằm tránh mất nhiệt nhiều hơn mức cần thiết.

Vấn đề	Nguyên nhân và giải
Tủ không mát, đèn bên trong không sáng khi cửa tủ mở.	pháp Thiết bị không được bật và hiển thị . Bật thiết bị.
	Phích cắm không được cắm đúng cách vào ổ cắm trên tường. Cắm phích cắm vào ổ cắm trên tường. Ngay cả khi tủ là tắt, xuất hiện trên màn hình.
	Cầu chì đã bị đứt. Tủ, nguồn điện chính hoặc sản phẩm khác có thể bị lỗi. Gọi thợ điện hoặc dịch vụ Miele.
Máy nén luôn hoạt động.	Không có gì. Để tiết kiệm năng lượng, máy nén sẽ chuyển sang tốc độ thấp hơn khi nhu cầu làm mát thấp hơn. Điều này làm tăng thời gian chạy của máy nén.
Máy nén khởi động thường xuyên hơn và trong thời gian dài hơn, nhiệt độ trong tủ quá thấp.	Các lỗ thông gió bị chặn hoặc bị bụi che phủ. Không che các lỗ thông gió. Vệ sinh thường xuyên các lỗ thông gió từ trời đi.
	Cửa được mở thường xuyên hoặc gần đây có thêm một lượng lớn thực phẩm. Chỉ mở cửa tủ khi cần thiết và trong thời gian ngắn nhất có thể.
	Nhiệt độ yêu cầu sẽ được tự động cài đặt sau một khoảng thời gian nhất định.
	Cửa tủ không được đóng chặt. Một lớp băng dày hơn có thể đã hình thành trong ngăn đông. Đóng cửa lại.

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
	<p>Nhiệt độ yêu cầu được thiết lập tự động sau một thời gian nhất định.</p> <p>Nếu một lớp băng dày đã hình thành, hiệu quả làm mát sẽ giảm và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng lên. Rã đông và vệ sinh thiết bị.</p> <p>Nhiệt độ môi trường quá cao. Càng cao nó Nhiệt độ môi trường càng cao thì máy nén chạy càng lâu.</p> <p>Thực hiện theo hướng dẫn trong phần “Cài đặt - Vị trí lắp đặt”.</p> <p>Tủ không được lắp đúng vào hốc. Lắp đặt thiết bị theo hướng dẫn trong tài liệu kèm theo Vui lòng đọc hướng dẫn lắp ráp.</p> <p>Nhiệt độ trong tủ được cài đặt quá thấp. Thay đổi cài đặt nhiệt độ.</p> <p>Một lượng lớn thực phẩm đã được đông lạnh cùng một lúc. Thực hiện theo hướng dẫn trong phần “Đông lạnh và bảo quản thực phẩm”.</p> <p>Chức năng làm mát nhanh vẫn được kích hoạt. Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt chức năng làm mát siêu tốc sớm.</p> <p>Chức năng Siêu đông băng vẫn đang hoạt động. rad. Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt chức năng đông lạnh nhanh sớm.</p>
<p>Máy nén đã được bật. ngày càng hiếm và trong thời gian ngắn hơn, có nghĩa là nhiệt độ trong tủ tăng lên.</p>	<p>Đây không phải là một sai lầm. Nhiệt độ cài đặt quá cao. Thay đổi cài đặt nhiệt độ. Kiểm tra lại nhiệt độ sau 24 giờ. <small>tháng 3</small></p> <p>Thức ăn đang bắt đầu tan băng. Nhiệt độ môi trường mà tủ được thiết kế cũng vậy, bị bán thiếu. Máy nén sẽ khởi động ít hơn khi nhiệt độ môi trường quá thấp. Vì vậy, nó có thể là quá ấm trong ngăn đá. Thực hiện theo hướng dẫn trong phần “Cài đặt - Vị trí lắp đặt”. Tăng nhiệt độ môi trường.</p>

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>Tủ bị tắc hoặc hơi nước ngưng tụ hình thành bên trong tủ. Cửa tủ có thể không đóng đúng cách.</p>	<p>Gioăng cửa đã trượt ra khỏi rãnh. Kiểm tra xem gioăng cửa đã được lắp đúng vào rãnh chưa. Phải.</p>
	<p>Gioăng cửa bị hỏng. Kiểm tra xem gioăng cửa có bị hỏng không.</p>
<p>Gioăng cửa bị hỏng. hoặc phải được thay thế.</p>	<p>Có thể thay thế gioăng cửa mà không cần dụng cụ. Thay thế gioăng cửa. Nó có thể được mua tại một cửa hàng đặc sản hoặc tại bộ phận phụ tùng của Miele.</p>

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Các vấn đề chung với tủ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Phần đáy tủ lạnh bị ướt. Ống thoát nước bị tắc.	Làm sạch kênh thu gom và ống thoát nước.
Thức ăn đã bị đông lại. nhanh.	Các gói hàng không khô khi được cho vào. Nổi lòng chúng bằng một vật cùn, chẳng hạn như cán thìa.
Không có tín hiệu cảnh báo âm thanh mặc dù cửa đã đóng đã được mở cho một trong khi.	Đây không phải là một sai lầm. Tín hiệu cảnh báo đã bị tắt ở chế độ cài đặt. Nếu bạn muốn bật lại báo động âm thanh: Nhấn OK. Màn hình hiển thị . Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng chỉ . Nhấn OK. Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng chỉ . Nhấn OK. Chọn âm lượng mong muốn cho tín hiệu cảnh báo và âm thanh bằng cách sử dụng cảm biến và . Nhấn OK. Khi cảnh báo và tín hiệu âm thanh được bật tất cả .

Tin nhắn trên màn hình

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đèn sáng trên màn hình, thiết bị không làm mát nhưng các chức năng khác và đèn chiếu sáng bên trong vẫn hoạt động.	Chế độ demo đã được kích hoạt. Nhấn OK. Màn hình bây giờ hiển thị Miele và sau đó là màn hình bắt đầu. Nhấn OK. Cuộn qua chế độ cài đặt bằng cảm biến hoặc trên ký hiệu . Nhấn OK. Nếu chế độ demo đã bị vô hiệu hóa, thiết bị sẽ tắt và phải được kết nối lại.

Cách xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
sáng lên trên màn hình và Không thể sử dụng tú.	<p>Chức năng làm sạch vẫn đang hoạt động.</p> <p>Tắt chức năng vệ sinh bằng cách nhấn nút cảm ứng OK trên bảng điều khiển.</p> <p>xuất hiện trên màn hình.</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Khi chế độ vệ sinh bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ biến mất.</p> <p>Sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng và nhấn OK.</p> <p>Tú bắt đầu nguội.</p>
Không có gì xuất hiện trên màn hình. Nó màu đen.	<p>Chế độ Sabbath được kích hoạt: đèn bên trong tắt và thiết bị được làm mát.</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>xuất hiện trên màn hình.</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Khi chế độ Sabbath được bật, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Khi chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa, dấu chấm trên màn hình sẽ biến mất. góc trên của một người.</p>
sáng lên trên màn hình và Không thể sử dụng tú.	<p>Chức năng khóa đã được kích hoạt.</p> <p>Mở khóa thiết bị trong thời gian ngắn hoặc hủy kích hoạt chức năng khóa hoàn toàn (xem "Thực hiện các thiết lập bổ sung - Hủy kích hoạt chức năng khóa / tạm thời hoặc tắt nó đi khá").</p>
Màn hình bắt đầu sáng lên biểu tượng và tín hiệu âm thanh cũng sẽ phát ra.	<p>Chỉ báo thay thế bộ lọc than nhắc nhở bạn bộ lọc carbon phải được thay thế.</p> <p>Thay thế bộ lọc than trong giá đỡ (xem "Vệ sinh và bảo trì - Thay bộ lọc carbon) (Phụ kiện tùy chọn) và xác nhận việc thay đổi bộ lọc bằng cách nhấn nút cảm ứng OK.</p> <p>Biểu tượng sẽ biến mất trên màn hình bắt đầu.</p>
sáng lên ở màn hình hiển thị nhiệt độ tương ứng. và một tín hiệu cảnh báo đã nghe.	<p>Chương bảo động cửa đã được kích hoạt.</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Tín hiệu cảnh báo sẽ dừng lại và biểu tượng sẽ tắt.</p> <p>Đóng cửa thiết bị.</p>

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>Màn hình hiển thị nhiệt độ ngăn đông sáng lên và âm thanh cảnh báo.</p>	<p>Báo động nhiệt độ đã được kích hoạt, ngăn đông quá nóng hoặc quá lạnh tùy thuộc vào nhiệt độ đã cài đặt.</p> <p>Nguyên nhân của việc này có thể là do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - cửa đã được mở thường xuyên, - một lượng lớn thực phẩm đã được đặt vào thiết bị mà không chức năng đông lạnh nhanh đã được kích hoạt, - đã xảy ra tình trạng mất điện kéo dài, - nếu tủ bị lỗi. <p>Nhấn OK.</p> <p>Thông báo cảnh báo đã được xác nhận: sẽ tắt và tín hiệu cảnh báo dừng lại.</p> <p>Nhiệt độ cao nhất đạt được sẽ nhấp nháy trên màn hình. Để trong ngăn đông trong khoảng 1 phút. Màn hình hiển thị nhiệt độ sau đó chuyển sang nhiệt độ hiện tại trong ngăn đông.</p> <p>Bạn có thể để màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy trong <small>chưa chín chắn:</small></p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Nhiệt độ cao nhất được hiển thị sẽ bị xóa. Sau đó nhiệt độ thực tế tại thời điểm hiện tại được hiển thị lại <small>chiếm ưu thế trong ngăn đông.</small></p> <p>Tắt chế độ báo thức.</p> <p>Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm có đã bắt đầu tan băng hoặc đã tan băng hoàn toàn. Nếu thực phẩm đã rã đông, bạn cần phải nấu nó (đun sôi) hoặc chiên chúng) trước khi đông lạnh lại.</p>

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>hình sáng lên và tín hiệu cảnh báo cũng phát ra .</p>	<p>Hiện thị tình trạng mất điện: Nhiệt độ trong tủ đã tăng quá nhiều trong vài ngày hoặc vài giờ qua do mất điện. Nhấn OK.</p> <p>Thông báo lỗi đã được xác nhận: tắt và tín hiệu cảnh báo dừng lại.</p> <p>Trên màn hình hiển thị nhiệt độ ngăn đông, nhiệt độ cao nhất đạt được trong ngăn đông sẽ nhấp nháy trong khoảng 1 phút. Màn hình hiển thị nhiệt độ sau đó sẽ chuyển sang nhiệt độ hiện tại trong ngăn đông.</p> <p>Bạn có thể thoát khỏi màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy sớm: Nhấn OK.</p> <p>Nhiệt độ cao nhất hiển thị sẽ bị xóa. Nhiệt độ thực tế hiện tại trong ngăn đông sẽ được hiển thị lại. Tủ sau đó tiếp tục hoạt động với mức nhiệt độ cài đặt cuối cùng. Tắt chế độ báo thức. Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm đã bắt đầu rã đông hay đã rã đông hoàn toàn. Nếu thực phẩm đã rã đông, bạn cần phải nấu chín (luộc hoặc chiên) trước khi đông lại.</p>

Cách tự xử lý những lỗi nhỏ

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>đèn đỏ sáng trên màn hình và có thể là một mã lỗi F có số.</p> <p>Ngoài ra, còn có tiếng chuông cảnh báo.</p>	<p>Có lỗi.</p> <p>Tắt tín hiệu cảnh báo bằng cách nhấn OK.</p> <p><small>Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng.</small></p> <p>Để báo cáo lỗi, ngoài mã lỗi, bạn sẽ cần số kiểu máy và số nhà sản xuất.</p> <p>cho tủ của bạn. Bạn có thể thấy thông tin này trên màn hình.</p> <p><small>TRONG:</small></p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Màn hình hiển thị thông tin về tủ.</p> <p>Nhấn OK.</p> <p>Để tắt thiết bị, hãy sử dụng cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng .</p> <p>Để thoát khỏi chế độ xem thông tin, hãy cuộn bằng nút cảm ứng hoặc vào biểu tượng .</p> <p>Nhấn OK.</p>
	<p>Hiển thị lỗi sản phẩm: màn hình này luôn được ưu tiên và hủy bỏ mọi cài đặt bạn thực hiện ngay lập tức.</p> <p>Lỗi sản phẩm luôn được hiển thị trước cửa và/hoặc báo động nhiệt độ.</p>

Cách xử lý những lỗi nhỏ

Chiếu sáng nội

thất Nguy cơ bị điện giật từ các bộ phận có điện hở.

Khi bạn tháo nắp đèn, bạn có thể chạm vào các bộ phận có điện.

Không tháo nắp đèn. Đèn LED chỉ có thể được sửa chữa và thay thế bởi Dịch vụ Miele.

Nguy cơ chấn thương do đèn LED.

Hệ thống chiếu sáng tương ứng với nhóm rủi ro RG 2. Nếu lớp bảo vệ bị hỏng, sẽ có nguy cơ gây tổn thương mắt.

Không nhìn trực tiếp vào đèn LED bằng dụng cụ quang học (kính lúp hoặc thiết bị tương tự) nếu nắp đèn bị vỡ.

Vấn đề	Nguyên nhân và giải
Đèn chiếu sáng bên trong không hoạt động.	pháp Tủ không được kết nối. Bật thiết bị.
	Chế độ Sabbath được bật: màn hình màu đen và thiết bị đang làm mát. Nhấn OK. xuất hiện trên màn hình. Nhấn OK.
	Khi chế độ Sabbath được bật, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình. Nhấn OK.
	Khi chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ biến mất.
	Do quá nhiệt, đèn bên trong sẽ tự động tắt sau khoảng 15 phút khi cửa mở. Nếu không phải nguyên nhân đó thì đã có lỗi. Liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng.

Nguyên nhân gây ra tiếng ồn

Trong quá trình hoạt động, tủ có thể phát ra nhiều âm thanh khác nhau.

Ở mức công suất làm mát thấp, thiết bị hoạt động theo cách tiết kiệm năng lượng nhưng trong thời gian dài hơn. Khối lượng là thấp hơn.

Ở công suất làm mát cao, thực phẩm sẽ nguội nhanh hơn.

Â m lượng cao hơn.

Bình thường <small>âm thanh</small>	Chúng phát sinh như thế nào?
Khạc nhỏ, rít lên	Chất làm lạnh được phun vào mạch làm mát.
Sủi bọt, ùng ục, bắn tung tóe	Chất làm lạnh chảy qua các đường ống.
Tiếng vo ve	Tủ đang nguội.
Nhấp chuột	Bộ điều nhiệt sẽ bật hoặc tắt máy nén.
Tiếng vo ve, tiếng rít	Quạt đang chạy. Cửa tự động mở ra lần lượt đóng cửa tủ.
gõ cửa	Vật liệu nở ra trong tủ.
vành bùn	Van hoặc cửa sập đang hoạt động.
Tiếng vo ve (tủ có bồn chứa nước)	Nước được xả ra khỏi bể chứa nước.
Slurping (tủ có bộ giảm xóc cửa)	Cửa tủ có bộ giảm chấn có thể đóng hoặc mở.
Cần lưu ý rằng không thể tránh hoàn toàn tiếng ồn của máy nén và dòng chảy trong hệ thống làm mát.	

Âm thanh	Nguyên nhân và cách khắc phục
Rung động, lạch cạch, leng keng	Tủ không đồng đều. Căn chỉnh tủ bằng thước thủy. Sử dụng chân vít dưới tủ cho mục đích này.
	Tủ có thể tiếp cận được các đồ nội thất hoặc máy móc khác. Tăng khoảng cách tới tủ.
	Các ngăn kéo, giỏ đựng hoặc kệ bị kêu lạch cạch hoặc kẹt. Kiểm tra các bộ phận có thể tháo rời và thay thế chúng.
	Các chai hoặc bát tiếp xúc với nhau. Di chuyển cái này một chút của nhau.
	Giá đỡ cáp vận chuyển (tùy theo mẫu) treo để ở phía sau tủ. Tháo bộ giữ cáp vận chuyển.

Dịch vụ mật ong

Theo www.miele.se/c/hjalp-och-produktioninformation-2303.htm và www.miele.se/c/reservdelar-och-tillbehor-24.htm để biết thêm thông tin về cách bạn có thể tự sửa lỗi và về Phụ tùng thay thế của Miele.

Nhận trợ giúp với bất kỳ vấn đề nào-
với

Nếu có lỗi xảy ra mà bạn không thể tự sửa được
Để khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý
Miele hoặc Dịch vụ Miele.

Bạn có thể đặt dịch vụ Miele trực tuyến tại
www.miele.com/service.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên lạc ở
mặt sau của hướng dẫn này.

Dịch vụ cần số hiệu và
số sản xuất. Thông tin này
có thể được tìm thấy trên tấm loại ở bên trong
thiết bị hoặc, tùy thuộc vào kiểu máy, ở chế
độ cài đặt trong thông tin .

Cơ sở dữ liệu EPREL

Kể từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, bạn sẽ tìm thấy
thông tin về nhãn năng lượng và các yêu cầu
cho chương trình sinh thái ở châu Âu
cơ sở dữ liệu sản phẩm (EPREL). Bạn đang đến
đến cơ sở dữ liệu sản phẩm thông qua liên kết [https://
eprel.ec.europa.eu/](https://eprel.ec.europa.eu/). Ở đây bạn được mời
để nhập số model.

Có thể tìm thấy ký hiệu kiểu máy trên tấm
nhãn ở bên trong tủ hoặc, tùy thuộc vào kiểu
máy, ở chế độ cài đặt bên dưới
thông tin .

Miele													
XXXXXX	Số XX/XXXXXXXX.												
<small>WEINTEMPERSCHRANK-UNTERTISCHMODELL MULTI-TEMPERATURE WINE STORAGE CABINET-UNDERWORKTOP ARMOIRE DE MISE EN TEMP. DES VINS-MOD. ENCASTRABLE SOUS PLAN ARMARIO P. ACONDICIONAMTO. VINO-SH-MOD. ENPOTR.BAJA ENCOMERA BRIEFKJÖL TEMPERATURSKAP UNDERBENK</small>													
<small>Klasse/Class SN-ST</small>	<small>Ap-Type/AP-Type AP-Type/AP-Type</small>												
<small>Bruttinhalt/Gross Capacity Volume Brut/Capacidad Bruta XXXXL</small>	<small>Gefriervermögen/Freezing Capacity Pouvoir de Congel/Capac. Congeladora</small>												
<small>Nutzhalt Net Capacity Volume Ut Capac. Util</small>	<table border="1"> <tr> <td><small>Ges Tot</small></td> <td><small>/K /R</small></td> <td><small>/G /F</small></td> <td><small>//WEIN / KALT //WINE / CHILL</small></td> </tr> <tr> <td><small>To</small></td> <td><small>/R /F</small></td> <td><small>/C /C</small></td> <td><small>//WINE / CHILL</small></td> </tr> <tr> <td><small>Tot</small></td> <td><small>/F /C</small></td> <td><small>/VINO /CHILL</small></td> <td></td> </tr> </table>	<small>Ges Tot</small>	<small>/K /R</small>	<small>/G /F</small>	<small>//WEIN / KALT //WINE / CHILL</small>	<small>To</small>	<small>/R /F</small>	<small>/C /C</small>	<small>//WINE / CHILL</small>	<small>Tot</small>	<small>/F /C</small>	<small>/VINO /CHILL</small>	
<small>Ges Tot</small>	<small>/K /R</small>	<small>/G /F</small>	<small>//WEIN / KALT //WINE / CHILL</small>										
<small>To</small>	<small>/R /F</small>	<small>/C /C</small>	<small>//WINE / CHILL</small>										
<small>Tot</small>	<small>/F /C</small>	<small>/VINO /CHILL</small>											
R600a: XXg													

Bảo hành Miele

Thời hạn bảo hành cho sản phẩm là hai năm.

Bạn sẽ tìm thấy thông tin chi tiết hơn về
các điều kiện bảo hành trong sổ bảo hành.

Miele AB

Industrivägen 20, Högst 1397
171 27 Solna

Điện thoại / Dịch vụ:
08-562 29 000

www.miele.se

Đức
Miele & Co.
KG Carl-Miele-
Straße 29 33332 Gütersloh

Số hiệu KFN4375 ..., Số hiệu KFN4393 ..., KFN 4395 ...